

VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỈNH HẬU GIANG



**TÀI LIỆU
HỘI NGHỊ TRỰC TUYẾN
SƠ KẾT CÔNG TÁC KIỂM SÁT 9 THÁNG
VÀ SƠ KẾT KHÂU CÔNG TÁC ĐỘT PHÁ
NĂM 2018**

Tháng 9/2018

CHƯƠNG TRÌNH

**Hội nghị trực tuyến sơ kết công tác kiểm sát 9 tháng
và Hội nghị sơ kết khâu công tác đột phá năm 2018**

- Thời gian: 01 ngày;
- Khai mạc: 8 giờ, ngày 26/9/2018;
- Địa điểm: Phòng họp trực tuyến VKS hai cấp;
- Chủ trì Hội nghị: Đồng chí Trần Quang Khải, Viện trưởng.

STT	Nội dung	Điều hành, thực hiện
Buổi sáng: Hội nghị sơ kết công tác kiểm sát 9 tháng năm 2018		
1	Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu	Đ/c Trần Văn Thiện, CVP
2	Phát biểu khai mạc Hội nghị	Đ/c Trần Quang Khải, Viện trưởng
3	Báo cáo tóm tắt công tác kiểm sát 9 tháng năm 2018.	Đ/c Trần Văn Thiện, CVP
4	Hội nghị thảo luận	Đ/c Nguyễn Thành Trung, Phó Viện trưởng
5	Phát biểu kết luận, chỉ đạo hội nghị	Đ/c Trần Quang Khải, Viện trưởng
Buổi chiều: Hội nghị sơ kết khâu công tác đột phá năm 2018		
1	Báo cáo tóm tắt kết quả công tác đột phá trong 9 tháng năm 2018	Đ/c Trần Văn Thiện, CVP
2	Hội nghị thảo luận	Đ/c Hồ Việt Thắng, Phó Viện trưởng
3	Phát biểu kết luận, chỉ đạo hội nghị	Đ/c Trần Quang Khải, Viện trưởng

- Lưu ý:*
- Các đồng chí tham dự có mặt trước khi Hội nghị diễn ra 15 phút.
 - Trong quá trình tham dự Hội nghị, đề nghị các đồng chí nghiêm túc, tránh làm việc riêng.
 - Thủ trưởng các đơn vị chủ động tham gia phát biểu ý kiến để hội nghị đạt chất lượng, hiệu quả.



VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỐI CAO
VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN
TỈNH HẬU GIANG

Số: ***** /BC-VKS

Mẫu số 41
Theo QĐ số 386/QĐ-VKSTC
ngày 10 tháng 10 năm 2017

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hậu Giang, ngày tháng 9 năm 2018

LƯU HÀNH NỘI BỘ

BÁO CÁO

Sơ kết công tác kiểm sát 9 tháng năm 2018

I. TÌNH HÌNH TỘI PHẠM, VI PHẠM PHÁP LUẬT TRONG HOẠT ĐỘNG TƯ PHÁP

1. Tình hình tội phạm

Trong 9 tháng qua, tình hình thế giới và trong nước có nhiều biến động, trên địa bàn tỉnh Hậu Giang tình hình tội phạm tiếp tục diễn biến phức tạp, tính chất mức độ ngày càng nguy hiểm và tinh vi, chủ yếu phát sinh tội phạm về trật tự an toàn xã hội, tội phạm về kinh tế, sở hữu, ma túy và tham nhũng, đặc biệt trong kỳ báo cáo phát sinh tội phạm về xâm phạm an ninh quốc gia. Cơ quan điều tra đã khởi tố hình sự 333 vụ/500 bị can (tăng 76 vụ/98 bị can)¹. Thể hiện trên các lĩnh vực:

Tội phạm xâm phạm an ninh quốc gia: Khởi tố mới 01 vụ/01 bị can (tăng 01 vụ/01 bị can) về tội khủng bố nhằm chống chính quyền nhân dân.²

Tội phạm về trật tự an toàn xã hội: Khởi tố 159 vụ/311 bị can (tăng 45 vụ/104 bị can), chủ yếu về các tội: Giết người 07 vụ/09 bị can, Cố ý gây thương tích 46 vụ/56 bị can; Giao cấu với người từ đủ 13 đến dưới 16 tuổi 11 vụ/10 bị can;

¹ Án mới khởi tố: Cấp tỉnh 14 vụ/28 bị can, VKS tp Vị Thanh 35 vụ/64 bị can, Vị Thủy 50 vụ/83 bị can, h Long Mỹ 30 vụ/41 bị can, Phụng Hiệp 67 vụ/136 bị can, Châu Thành A 30 vụ/33 bị can, Châu Thành 38 vụ/50 bị can, tx Ngã Bảy 36 vụ/31 bị can, tx Long Mỹ 33 vụ/34 bị can.

² Diễn hình: Khoảng cuối năm 2017, Nguyễn Minh Tấn (Sinh năm 1978, HKTT: ấp Thống Nhất, thị trấn Cây Dương, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang) thông qua mạng xã hội Facebook đã tham gia vào tổ chức chống phá Đảng và Nhà nước với tên gọi Triều Đại Việt do Ngô Hùng cầm đầu có trụ sở tại Canada. Khoảng tháng 06/2018, Tấn nhận được 03 quà mìn tự chế. Đến khoảng 14 giờ, ngày 04/7/2018, Tấn hẹn gặp Hoàng Anh và Phạm Trần Phong Vũ, cùng ngụ tại xã Bàn Tân Định, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang (là các đối tượng tham gia tổ chức Triều Đại Việt) tại bến xe khách thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang. Tại đây, Tấn đưa cho Hoàng Anh 01 quả mìn để mang về Kiên Giang, còn Vũ thuê nhà trọ ở lại thành phố Vị Thanh. Đến 02 giờ, ngày 05/7/2018, Tấn điều khiển xe chở Vũ đi khảo sát trụ sở UBND tỉnh Hậu Giang, đến đoạn đường 3/2, phường 5, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang, Vũ đem mìn đặt vào trong hàng rào thép gai rồi cầm lá cờ ngũ sắc hô "Tôi làm điều này vì nước, vì dân" để Tấn sử dụng điện thoại quay lại đưa lên mạng cho Ngô Hùng xem, cả hai lên xe bỏ đi và dùng điều khiển bấm nút cho mìn phát nổ, sau đó Vũ đi lên thành phố Hồ Chí Minh. Qua điều tra, từ tháng 04/2018 đến tháng 07/2018, Tấn được Ngô Hùng chuyển tiền qua ngân hàng 03 lần tổng số tiền là 157.500.000 đồng. Ngày 07/8/2018, Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Hậu Giang ra quyết định khởi tố bị can đối với Nguyễn Minh Tấn về Tội khủng bố nhằm chống chính quyền nhân dân.

Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ 28 vụ/27 bị can; Đánh bạc và tổ chức đánh bạc 46 vụ/173 bị can,...³

Tội phạm về kinh tế, sở hữu: Khởi tố 133 vụ/144 bị can (tăng 21 vụ, giảm 03 bị can), chủ yếu về các tội: Trộm cắp tài sản 91 vụ/93 bị can; Lừa đảo chiếm đoạt tài sản 16 vụ/13 bị can; Cướp tài sản 09 vụ/17 bị can,...⁴

Tội phạm về ma túy: Khởi tố 37 vụ/41 bị can (tăng 10 vụ, giảm 03 bị can), về Tội tàng trữ trái phép chất ma túy 18 vụ/17 bị can; vận chuyển trái phép chất ma túy 03 vụ/03 bị can; mua bán trái phép chất ma túy 16 vụ/21 bị can.⁵

Tội phạm về tham nhũng, chức vụ: Khởi tố 03 vụ/03 bị can (giảm 01 vụ/01 bị can), về Tội tham ô tài sản 01 vụ/01 bị can; nhận hối lộ 01 vụ/01 bị can; thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng 01 vụ/01 bị can.⁶

³ Điển hình là vụ giết người: Vào khoảng 16 giờ 30 phút ngày 08/01/2018, Lương Hồng Sơn (Sinh năm 1980), ĐKTT tại xã Hòa An, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang đi đến chợ mua thuốc nông dược hiệu Furadan và Bột ngũ cốc dinh dưỡng. Sau đó Sơn pha thuốc Furadan vào Bột ngũ cốc dinh dưỡng cho 03 người con là Nguyễn Tuấn Anh (SN 2008), Lương Quế Trinh (SN 2011), Lương Nguyễn Thành Nhân (SN 2012) và Sơn cùng uống. Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, mẹ ruột Sơn phát hiện sự việc nên đưa Sơn và 03 người con đến Trung tâm y tế thị xã Long Mỹ cấp cấp, sau đó được chuyển lên Bệnh viện Nhi đồng TP Cần Thơ và Bệnh viện đa khoa TW TP Cần Thơ điều trị. Qua điều tra ban đầu xác định, nguyên nhân dẫn đến vụ việc do trước đó Sơn và vợ là Nguyễn Thị Kim Liên (SN 1989) xảy ra mâu thuẫn, Liên đòi dẫn cả 04 đứa con lên TP Hồ Chí Minh sinh sống cùng mình và sáng ngày 08/01/2018 Liên đã dẫn đứa con gái lớn là Lương Nguyễn Quế Trân (SN 2005) rời khỏi nhà đi lên TP Hồ Chí Minh.

⁴ Điển hình là vụ lừa đảo chiếm đoạt tài sản: Trong khoảng thời gian từ ngày 25/11/2013 đến ngày 15/3/2015, Đinh Hồng Lập (Sinh năm 1957, HKTT: ấp 1, thị trấn Nàng Mau, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang) tổ chức 09 dây hội cho các hội viên trên địa bàn huyện Vị Thủy tham gia. Trong quá trình làm chủ hội, Đinh Hồng Lập đã dùng thủ đoạn để qua mặt, chiếm đoạt của các hội viên trên 500.000.000 đồng để tiêu xài cá nhân. Ngày 09/7/2018 Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Hậu Giang ra quyết định khởi tố vụ án và khởi tố bị can đối với Đinh Hồng Lập về Tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản.

⁵ Điển hình là vụ tàng trữ trái phép chất ma túy: Vào lúc 05 giờ 45 phút, ngày 13/02/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Hậu Giang phối hợp với Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Châu Thành A bắt quả tang Trần Thành Nhân (Trần Trường Nhân), sinh năm 1975, ĐKTT: ấp Thị Tứ, thị trấn Bảy Ngàn, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang đang sử dụng ma túy tại nhà thuộc khu dân cư vượt lũ thuộc ấp Thị Tứ, thị trấn Bảy Ngàn, huyện Châu Thành A. Qua khám xét Công an đã thu giữ 01 gói giấy bạc và 02 bọc nilong được hàn kín chứa tinh thể rắn nghi là ma túy. Căn cứ kết luận giám định số 90/KLGĐ-PC54 ngày 14/02/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Long: Tổng khối lượng các chất tinh thể rắn thu được của Trần Thành Nhân là 49,3325 gram Methamphetamine.

⁶ Điển hình: Ngày 29/10/2015, Nguyễn Minh Luân (sinh năm 1989, HKTT: ấp 3, xã Vĩnh Viễn, huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang) được Bưu điện tỉnh Hậu Giang điều động về công tác tại Bưu điện huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang phụ trách công tác kế toán – thống kê tài chính; quản lý, đối chiếu phần mềm PAYPOST (phần mềm nộp tiền hoặc chuyển tiền qua hệ thống bưu điện); kiểm soát giao dịch, báo cáo, theo dõi thu gom tiền hàng ngày tại các Bưu điện văn hóa xã. Trong thời gian từ tháng 03/2018 đến ngày 29/5/2018, Luân không thực hiện kiểm tra hệ thống PAYPOST, không kiểm tra đối chiếu để xác định tiền tồn quỹ cuối ngày tại Bưu điện xã Xà Phiến, không thực hiện việc rà soát, đôn đốc nộp quỹ về Bưu điện huyện Long Mỹ nên Nguyễn Võ Nhật Vy (sinh năm 2000, HKTT: ấp 4, xã Xà Phiến, huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang) là nhân viên hợp đồng tại Bưu điện văn hóa xã Xà Phiến đã dùng thủ đoạn chiếm đoạt số tiền 2.074.037.700 đồng. Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Hậu Giang ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Nguyễn Minh Luân về Tội thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng, Nguyễn Võ Nhật Vy về tội tham ô tài sản.

Trong số các vụ án mới khởi tố, một số loại tội phạm gia tăng như tổ chức đánh bạc và đánh bạc (tăng 24 vụ), tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy (tăng 10 vụ), cố ý gây thương tích (tăng 09 vụ), trộm cắp tài sản (tăng 09 vụ), cướp tài sản (tăng 06 vụ), giao cấu với trẻ em (tăng 05 vụ),... Bên cạnh đó phát sinh một số vụ án tài sản bị chiếm đoạt có giá trị lớn như tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản liên quan đến hội, tội thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng, tội vi phạm quy định về kế toán gây hậu quả nghiêm trọng... địa bàn phát sinh nhiều vụ án là: Phụng Hiệp với 67 vụ/138 bị can, Vị Thủy 50 vụ/83 bị can, Châu Thành 38 vụ/50 bị can,...

Nguyên nhân xuất phát từ tình hình kinh tế - xã hội còn nhiều khó khăn, đạo đức xã hội xuống cấp, một số công dân chưa tuân thủ đúng quy định; người nghiện ma túy còn nhiều, việc cai nghiện chưa thực sự đem lại hiệu quả. Các thế lực thù địch chống phá nhà nước ta hoạt động ngày càng công khai, đã tìm mọi cách xuyên tạc, kích động để chống phá, gây ảnh hưởng lớn đến an ninh chính trị tại địa phương.

2. Tình hình tranh chấp dân sự, khiếu kiện hành chính

Các tranh chấp dân sự, hôn nhân gia đình phát sinh được Tòa án thụ lý giải quyết tiếp tục tăng so với cùng kỳ năm 2017, chủ yếu là tranh chấp về hôn nhân gia đình (chiếm 62,07%); hợp đồng vay tài sản (chiếm 13,07%); hợp đồng tín dụng (chiếm 4,85%); hội (chiếm 4,03%); tranh chấp về quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất (chiếm 7,13%); tranh chấp về hợp đồng liên quan đến quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất như hợp đồng chuyển nhượng, cầm cố, thuê nhà,... (chiếm 1,68%). Ngoài ra còn có các tranh chấp về bồi thường thiệt hại, hợp đồng mua bán tài sản, thừa kế, hợp đồng góp vốn, hợp đồng dịch vụ,... Song song đó, án hành chính, KDTM có xu hướng tăng. Chủ yếu là các khiếu kiện quyết định hành chính liên quan đến bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất, khiếu nại về tranh chấp đất đai, tranh chấp hợp đồng thi công xây dựng, tranh chấp hợp đồng tín dụng, tranh chấp yêu cầu bồi thường thiệt hại trong lĩnh vực sở hữu trí tuệ và yêu cầu tuyên bố phá sản.

Nguyên nhân chủ yếu là do trình độ hiểu biết về pháp luật của người dân vẫn còn hạn chế; nam nữ kết hôn không có tình yêu, kết hôn vì lợi ích kinh tế (kết hôn người nước ngoài), kết hôn ở độ tuổi còn trẻ. Việc cho vay trong nhiều trường hợp có tính chuyên nghiệp, có hiện tượng lãi chồng lãi trong khi đó nhận thức về pháp luật của bên vay còn khá hạn chế, thiếu sáng suốt trong quá trình giao dịch; quá trình đô thị hóa diễn ra nhanh làm thay đổi giá trị quyền sử dụng đất (việc mở rộng xây dựng các công trình đô thị, hệ thống giao thông thủy lợi được đầu tư,...) sẽ tạo ra mâu thuẫn, trong khi đó các giao dịch có liên quan trước đó chưa được thực hiện một cách rõ ràng, đúng quy định.

II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC THỰC HÀNH QUYỀN CÔNG TỐ, KIỂM SÁT HOẠT ĐỘNG TƯ PHÁP

1. Công tác thực hành quyền công tố, kiểm sát hoạt động tư pháp trong lĩnh vực hình sự

1.1. Thực hành quyền công tố, kiểm sát việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố

Viện kiểm sát hai cấp quán triệt và thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Chỉ thị số 06/CT-VKSTC ngày 06/12/2013 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao về “*Tăng cường trách nhiệm công tố trong hoạt động điều tra, gắn công tố với hoạt động điều tra đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng, chống tội phạm*”; đã chủ động đề ra các biện pháp thiết thực để kiểm sát tốt việc giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố của cơ quan điều tra; hàng tuần, cử Kiểm sát viên phối hợp với Cơ quan điều tra phân loại, xử lý và kiểm sát việc tiếp nhận, thụ lý và giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm của Cơ quan điều tra, kịp thời đề ra các yêu cầu xác minh, góp phần tăng tỷ lệ giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm; không để xảy ra oan, sai và bỏ lọt tội phạm. Kết quả, đã kiểm sát 502 tin báo, tố giác về tội phạm (tăng 99 tin); Cơ quan điều tra đã giải quyết 440 tin, đạt 87,6% (giảm 4,7% so với cùng kỳ, thấp hơn 7,4% so với chỉ tiêu), trong đó khởi tố 246 tin, không khởi tố 178 tin, tạm đình chỉ 16 tin. Hiện còn 62 tin đang xác minh giải quyết⁷.

VKS hai cấp đã trực tiếp kiểm sát 11 lượt Cơ quan điều tra trong việc giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, qua đó đã ban hành 22 kiến nghị, trong đó 21 kiến nghị yêu cầu Cơ quan điều tra khắc phục vi phạm và 01 kiến nghị yêu cầu cơ quan hữu quan có biện pháp phòng ngừa vi phạm pháp luật và tội phạm (vượt chỉ tiêu đề ra).⁸

Qua công tác quản lý kiểm sát việc giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố ở hai cấp, Phòng nghiệp vụ thuộc VKS tỉnh đã ban hành 02 thông báo rút kinh nghiệm về kiểm sát giải quyết nguồn tin về tội phạm gửi VKS cấp huyện.

1.2. Thực hành quyền công tố và kiểm sát điều tra vụ án hình sự

Thực hiện khâu đột phá “*Tăng cường trách nhiệm công tố trong hoạt động điều tra, gắn công tố với hoạt động điều tra*”, VKS hai cấp đã thực hiện việc kiểm sát chặt chẽ các vụ án ngay từ khi mới khởi tố; theo dõi sát tiến độ lập hồ sơ vụ án hình sự của Cơ quan điều tra; đề ra yêu cầu điều tra, xác minh đối với 100% các vụ án; chủ động tiến hành một số hoạt động điều tra theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; trực tiếp lấy lời khai, hỏi cung, phúc cung bị can trước khi phê chuẩn, ban hành các quyết định tố tụng. Triển khai thực hiện nghiêm

⁷ Tỷ lệ giải quyết tin báo: Phòng 1: 100%, Vị Thanh 93%, Vị Thủy 90%, h Long Mỹ 96%, Phụng Hiệp 90%, Châu Thành A 94%, Châu Thành 88%, Ngã Bảy 90%, tx Long Mỹ 65%.

⁸ KSTT: VKS h Long Mỹ, Vị Thủy mỗi đơn vị 02, Phòng 1, VKS tp Vị Thanh, tx Long Mỹ, tx Ngã Bảy, Phụng Hiệp, Châu Thành, Châu Thành A mỗi đơn vị 01. Kiến nghị: VKS h Long Mỹ, Vị Thủy mỗi đơn vị 04, tx Long Mỹ, tx Ngã Bảy, tp Vị Thanh mỗi đơn vị 03; Phòng 1, VKS Phụng Hiệp mỗi đơn vị 02; VKS Châu Thành A 01, Châu Thành 0.

Chỉ thị số 06/CT-VKSTC của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao về án tạm đình chỉ. Tổng số vụ án cơ quan điều tra thụ lý điều tra 413 vụ/650 bị can (tăng 91 vụ/151 bị can). Cơ quan điều tra đã xử lý 307 vụ/481 bị can, đạt 74,3% (giảm 2,4% so với cùng kỳ, thấp hơn 5,7% so với chỉ tiêu)⁹. Trong đó: Cơ quan điều tra đề nghị truy tố 246 vụ/436 bị can; đình chỉ 23 vụ/28 bị can; tạm đình chỉ 38 vụ/17 bị can.

Qua công tác kiểm sát VKS hai cấp đã ban hành 36 kiến nghị, trong đó 15 kiến nghị yêu cầu Cơ quan điều tra khắc phục vi phạm, 21 kiến nghị cơ quan hữu quan trong công tác phòng ngừa vi phạm pháp luật và tội phạm (vượt chỉ tiêu đề ra)¹⁰.

1.3. Thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp trong giai đoạn truy tố

VKS hai cấp bám sát hoạt động điều tra để làm rõ tội phạm; phối hợp chặt chẽ với CQĐT trong quá trình giải quyết vụ án, do đó không xảy ra trường hợp nào VKS huỷ bỏ quyết định khởi tố, không khởi tố vụ án,... của Cơ quan điều tra. VKS hai cấp thụ lý 248 vụ/438 bị can (tăng 25 vụ/63 bị can); đã giải quyết 229 vụ/388 bị can, đạt 92,3% (giảm 3,2 % so với cùng kỳ, thấp hơn 2,7% so với chỉ tiêu); trong đó quyết định truy tố 225 vụ/384 bị can, đạt 98,3% (giảm 0,8%), đình chỉ 03 vụ/03 bị can, tạm đình chỉ 01 vụ/01 bị can¹¹. VKS hai cấp chủ trì phối hợp với Cơ quan điều tra, Toà án xác định được 42 vụ án trọng điểm để điều tra, truy tố, xét xử nhanh nhằm phục vụ nhiệm vụ chính trị của địa phương (chiếm 13%, vượt 8% so với chỉ tiêu)¹².

Phòng nghiệp vụ thuộc VKS tỉnh luôn quan tâm theo dõi, kiểm tra, đôn đốc tiến độ thực hiện nhiệm vụ ở VKS cấp huyện. Qua công tác quản lý án hai cấp, Phòng nghiệp vụ đã ban hành 02 thông báo rút kinh nghiệm về kiểm sát điều tra; 04 thông báo rút kinh nghiệm về việc ban hành cáo trạng và 01 Thông báo rút kinh nghiệm việc xin ý kiến thỉnh thị. Ngoài ra, Phòng còn kịp thời trả lời thỉnh thị cho 08 đơn vị VKS cấp huyện về hướng giải quyết vụ án hình sự theo đúng thời gian và được VKS cấp huyện thống nhất cao.

1.4. Thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử vụ án hình sự

VKS hai cấp nâng cao trách nhiệm, bản lĩnh của Kiểm sát viên trong thực hiện nhiệm vụ; tổ chức quán triệt và triển khai đầy đủ, kịp thời các quy định mới của Bộ luật hình sự và Luật tố tụng hình sự; Chỉ thị số 08/CT-VKSTC ngày

⁹ Tỷ lệ giải quyết án ở CQĐT: Phòng 1: 57%, VKS tp Vị Thanh 85%, Vị Thủy 86%, h Long Mỹ 68%, Phụng Hiệp 74%, Châu Thành A 83%, Châu Thành 70%, tx Ngã Bảy 82%, tx Long Mỹ 56%.

¹⁰ Kiến nghị CQĐT: VKS tx Ngã Bảy 03, tp Vị Thanh, Vị Thủy, h Long Mỹ, Phụng Hiệp mỗi đơn vị 02; VKS tx Long Mỹ, Châu Thành, Châu Thành A, Phòng 1 mỗi đơn vị 01. Kiến nghị CQHQ: Phòng 1, VKS Phụng Hiệp, Châu Thành, tp Vị Thanh, tx Ngã Bảy mỗi đơn vị 02; VKS h Long Mỹ, Châu Thành A, tx Long Mỹ mỗi đơn vị 01.

¹¹ Tỷ lệ giải quyết án ở VKS: Châu Thành A, Ngã Bảy, tx Long Mỹ mỗi đơn vị 100%; Vị Thanh 97%, Vị Thủy 96%, Phụng Hiệp 89%, Châu Thành 89%, h Long Mỹ 79%, Phòng 1: 75%.

¹² Xác định án điểm: VKS Vị Thủy 08, Châu Thành 06, Phụng Hiệp 05, Châu Thành A 05, Phòng 1, Ngã Bảy, tp Vị Thanh mỗi đơn vị 04; h Long Mỹ 03, tx Long Mỹ 03.

06/4/2016 của Viện trưởng VKSNDTC về tiếp tục tăng cường công tác kháng nghị án hình sự; Chỉ thị số 09/CT-VKSTC ngày 06/4/2016 của Viện trưởng VKSND tối cao về “Tăng cường các biện pháp nâng cao chất lượng tranh tụng của Kiểm sát viên tại phiên tòa”. Đề ra nhiều giải pháp nhằm nâng cao chất lượng tranh tụng của Kiểm sát viên tại phiên tòa hình sự.

Kết quả, VKS hai cấp đã thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử 222 vụ/347 bị cáo theo thủ tục sơ thẩm (tăng 13 vụ/18 bị cáo); 42 vụ/70 bị cáo theo thủ tục phúc thẩm (giảm 19 vụ/14 bị cáo). Trả hồ sơ yêu cầu điều tra bổ sung giữa các cơ quan tiến hành tố tụng 15 vụ, chiếm 5,36%, cao hơn 1,36% so với chỉ tiêu (trong đó VKS trả 03 vụ, Tòa án trả 12 vụ)¹³. Hủy án để điều tra xét xử lại 04 vụ/07 bị cáo¹⁴. Ban hành 08 kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm đối với Bản án sơ thẩm hình sự của Tòa án có vi phạm pháp luật nghiêm trọng (tăng 04 kháng nghị), 01 báo cáo đề nghị kháng nghị giám đốc thẩm¹⁵. VKS rút 01 kháng nghị, Tòa án đưa ra xét xử chấp nhận 04/05 vụ do VKS kháng nghị¹⁶. Phối hợp với Tòa án đưa ra xét xử hình sự 29 phiên tòa rút kinh nghiệm (giảm 42 phiên tòa).¹⁷ Ban hành 06 kiến nghị, trong đó 05 kiến nghị yêu cầu Tòa án khắc phục vi phạm, 01 kiến nghị cơ quan hữu quan trong công tác phòng ngừa vi phạm pháp luật và tội phạm (thấp hơn 03 kiến nghị so với chỉ tiêu)¹⁸.

VKS cấp tỉnh ban hành hướng dẫn trong công tác tổ chức phiên tòa rút kinh nghiệm án hình sự và thường xuyên theo dõi, chỉ đạo VKS cấp huyện trong công tác này; ban hành 03 thông báo rút kinh nghiệm đối với các vụ án hủy do có lỗi của Kiểm sát viên; trả lời 02 thỉnh thị của VKS cấp huyện. Hoàn thành báo cáo chuyên đề “Nâng cao kỹ năng xét hỏi của Kiểm sát viên tại phiên tòa phúc thẩm hình sự” theo yêu cầu của VKS cấp cao 3 và chuẩn bị sơ kết chuyên đề “Thực trạng và giải pháp nâng cao hiệu quả công tác kháng nghị phúc thẩm án hình sự”.

1.5. Kiểm sát việc tạm giữ, tạm giam, thi hành án hình sự

VKS hai cấp đã áp dụng nhiều biện pháp nghiệp vụ nhằm kiểm sát chặt chẽ việc bắt, tạm giữ, tạm giam, thi hành án hình sự nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ bảo vệ quyền con người, quyền công dân; không để xảy ra trường hợp quá hạn tạm giữ, tạm giam thuộc trách nhiệm của VKS; phối hợp triển khai thực

¹³ VKS trả hồ sơ điều tra bổ sung: Phòng 1: 01 vụ, Châu Thành 02 vụ. Tòa án trả hồ sơ cho VKS: Phòng 1: 01 vụ, VKS Vị Thủy 02 vụ, tx Long Mỹ 03 vụ, Phụng Hiệp 06 vụ.

¹⁴ Án hình sự bị hủy: Vị Thủy 01 vụ/04 bị cáo, Phụng Hiệp 01 vụ/01 bị cáo, Châu Thành 01 vụ/01 bị cáo, thị xã Long Mỹ 01 vụ/01 bị cáo.

¹⁵ Kháng nghị phúc thẩm: Phòng 7: 04 vụ, VKS Châu Thành A, tp Vị Thanh, Vị Thủy, Phòng 1 mỗi đơn vị 01 vụ. Báo cáo kháng nghị giám đốc thẩm: Phòng 7.

¹⁶ Kháng nghị được Tòa án chấp nhận: Phòng 7: 03, Châu Thành A: ½; Không chấp nhận kháng nghị của VKS tp Vị Thanh. VKS rút kháng nghị: Phòng 7.

¹⁷ Phiên tòa rút kinh nghiệm: Phòng 1, Phòng 7, tp Vị Thanh, tx Ngã Bảy, tx Long Mỹ, h Long Mỹ mỗi đơn vị 03, VKS Vị Thủy 04, Phụng Hiệp 04, Châu Thành A 02, Châu Thành 01.

¹⁸ Kiến nghị Tòa án: VKS Vị Thủy, h Long Mỹ, Phụng Hiệp, tx Ngã Bảy, Châu Thành mỗi đơn vị 01. Kiến nghị phòng ngừa: Phòng 7 ban hành 01.

hiện chế định tha tù trước thời hạn có điều kiện của Bộ luật hình sự. Các chế độ của người bị tạm giữ, tạm giam, phạm nhân như: ăn, mặc, ở, sinh hoạt, vui chơi, giải trí, nhận quà, thăm gặp thân nhân, liên lạc điện thoại được Trại giam, Nhà tạm giữ, Trại tạm giam thực hiện đúng theo Luật thi hành tạm giữ, tạm giam, luật thi hành án hình sự và các văn bản pháp luật khác.

Số người bị tạm giữ là 172 người (giảm 10 người so với cùng kỳ), đã giải quyết 170 người (khởi tố hình sự đạt 100%), chết 01 người (do bệnh lý), hiện còn tạm giữ 01 người (đạt chỉ tiêu đề ra). Tổng số người bị tạm giam là 478 người (giảm 20 người so với cùng kỳ), đã giải quyết 261 người, chết 02 người do bệnh lý. Hiện còn tạm giam 215 người. Không để xảy ra trường hợp nào quá hạn tạm giam. Tổng số bị án phạt tù có thời hạn phải chấp hành án là 259 người (tăng 12 người), đã thi hành là 222, đạt 85,7%. Số chưa thi hành là 37 người gồm: Hoãn 22, trốn 10, tại ngoại tự nguyện thi hành án 05.

VKS hai cấp kiểm sát trực tiếp việc tạm giữ, tạm giam và thi hành án hình sự 78 lượt tại các Nhà tạm giữ, Trại tạm giam, Trại giam Kênh 5, Cơ quan thi hành án hình sự và UBND cấp xã. Qua công tác kiểm sát, ban hành 01 kháng nghị, 38 kiến nghị yêu cầu khắc phục vi phạm (01 kháng nghị, 15 kiến nghị Nhà tạm giữ, 03 kiến nghị cơ quan thi hành án, 02 kiến nghị Trại giam Kênh 5, 02 kiến nghị Trại tạm giam; 15 kiến nghị UBND cấp xã, 01 kiến nghị Tòa án), đạt chỉ tiêu đề ra¹⁹.

Thực hiện việc đề nghị xét giảm án cho 724 hồ sơ đủ điều kiện (Trại giam Kênh 5 và Trại tạm giam Công an tỉnh); đề nghị xét tha tù trước thời hạn có điều kiện cho 37 hồ sơ; xét miễn hình phạt theo Nghị quyết số 01/2007 của Hội đồng thẩm phán cho 02 trường hợp. Kết quả Tòa án chấp nhận xét giảm 100% theo quan điểm đề nghị của VKS.

Phòng nghiệp vụ thuộc VKS tỉnh tăng cường công tác hướng dẫn việc áp dụng biểu mẫu nghiệp vụ mới của VKSND tối cao cho VKS cấp huyện; ban hành 04 thông báo rút kinh nghiệm về khắc phục thiếu sót trong công tác tạm giữ, tạm giam và thi hành án hình sự; 08 công văn hướng dẫn nghiệp vụ, sao gửi các tài liệu của VKSND tối cao cho VKS cấp huyện nghiên cứu thực hiện.

1.6. Công tác giải quyết bồi thường cho người bị oan

Trong kỳ Viện kiểm sát hai cấp tỉnh Hậu Giang không để xảy ra án oan, sai phải bồi thường.

2. Công tác kiểm sát việc giải quyết vụ án hành chính, vụ việc dân sự, hôn nhân và gia đình, kinh doanh, thương mại, lao động và những việc khác theo quy định của pháp luật

¹⁹ KSTT trong công tác tạm giữ, tạm giam, THAHS: Phòng 8: 04, Vị Thanh 08, Vị Thủy 12, h Long Mỹ 07, Phụng Hiệp 12, Châu Thành A 09, Châu Thành 11, Ngã Bảy 07, tx Long Mỹ 08. Kháng nghị, kiến nghị trong công tác THAHS: Phòng 8: 09, Vị Thanh 01, Vị Thủy 05, h Long Mỹ 04, Phụng Hiệp 08, Châu Thành A 05, Châu Thành 0, Ngã Bảy 03, tx Long Mỹ 04.

Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác kiểm sát việc giải quyết vụ án hành chính, vụ việc dân sự, kinh doanh thương mại, lao động và những việc khác theo quy định của pháp luật, được xác định là một trong những nhiệm vụ trọng tâm trong kế hoạch công tác kiểm sát năm 2018. Qua đó, VKS hai cấp tập trung triển khai đồng bộ các giải pháp nhằm bảo đảm kiểm sát chặt chẽ việc tuân theo pháp luật của người tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng theo quy định của pháp luật; quán triệt, thực hiện đúng, đầy đủ thẩm quyền của VKS. Thực hiện nghiêm Chỉ thị số 10/CT-VKSTC ngày 06/4/2016 của Viện trưởng VKSND tối cao về “Tăng cường công tác kháng nghị phúc thẩm, giám đốc thẩm, tái thẩm các vụ việc dân sự, vụ án hành chính”. Phân công, bố trí đủ số lượng Kiểm sát viên và cử Kiểm sát viên tham gia 100% các phiên tòa, phiên họp theo quy định; kiểm sát chặt chẽ 100% các bản án, quyết định của Tòa án. Xây dựng và ký kết Quy chế phối hợp với Tòa án tỉnh trong công tác giải quyết các vụ việc dân sự, HNGĐ, vụ án hành chính, KDTM, lao động và những việc khác theo quy định pháp luật...

2.1. Kiểm sát việc giải quyết các vụ, việc dân sự, hôn nhân và gia đình

VKS hai cấp đã kiểm sát 4291 thông báo thụ lý vụ, việc theo thủ tục sơ thẩm, phúc thẩm (tăng 69 vụ, việc). Phân công Kiểm sát viên tham gia phiên tòa 486/732 vụ Tòa án đưa ra xét xử sơ thẩm, chiếm 66,4%; tham gia 28/29 phiên họp sơ thẩm, 133/133 phiên tòa, 01/01 phiên họp phúc thẩm của Tòa án. Trong số các vụ việc Tòa án đã giải quyết có 01 vụ có kháng nghị của Viện kiểm sát, Tòa án chấp nhận kháng nghị (đạt 100%), đạt chỉ tiêu đề ra²⁰. Án dân sự, HNGĐ bị Tòa án xét xử tuyên hủy có trách nhiệm của VKS 14 vụ²¹. Chủ động phối hợp với Tòa án tổ chức được 15 phiên tòa để rút kinh nghiệm (giảm 14 phiên tòa)²².

Kiểm sát 2812 bản án, quyết định của Tòa án. Qua công tác kiểm sát, đã ban hành 05 kháng nghị bản án dân sự theo thủ tục phúc thẩm; báo cáo VKSND cấp cao kháng nghị giám đốc thẩm 03 bản án đã có hiệu lực pháp luật²³. Ban hành 10 kiến nghị yêu cầu Tòa án khắc phục vi phạm (đạt chỉ tiêu đề ra)²⁴.

Phòng nghiệp vụ thuộc VKS tỉnh ban hành 02 thông báo rút kinh nghiệm đối với một số vụ án dân sự bị hủy, sửa. Trả lời 02 thỉnh thị của VKS cấp huyện kịp thời, đúng thời gian quy định. Chuẩn bị tổ chức hội thảo “Thực trạng vi phạm của Tòa án trong công tác giải quyết các vụ, việc dân sự, vụ án hành chính, kinh doanh thương mại”.

²⁰ Kháng nghị được chấp nhận: VKS tx Long Mỹ.

²¹ Án dân sự bị hủy: Phòng 9: 05, tx Long Mỹ, Phụng Hiệp, Châu Thành A mỗi đơn vị 02, Vị Thủy, h Long Mỹ 01, Vị Thanh mỗi đơn vị 01.

²² Phiên tòa rút kinh nghiệm: Phòng 9, Châu Thành A, h Long Mỹ mỗi đơn vị 03, Vị Thủy 02, tx Long Mỹ, tp Vị Thanh, Châu Thành, Phụng Hiệp mỗi đơn vị 01.

²³ Kháng nghị phúc thẩm: Phòng 9 ban hành 02, Phụng Hiệp 02, VKS tp Vị Thanh 01. Báo cáo kháng nghị giám đốc thẩm: Phòng 9: 03 (chưa nhận được văn bản trả lời).

²⁴ Kiến nghị: VKS huyện Long Mỹ 03, tp Vị Thanh 02, Châu Thành, Phụng Hiệp, thị xã Long Mỹ, Ngã Bảy, Vị Thủy mỗi đơn vị 01, Phòng 9, Châu Thành A chưa ban hành được kiến nghị.

2.2. Kiểm sát việc giải quyết các vụ án hành chính, vụ việc kinh doanh, thương mại, lao động và những việc khác theo quy định của pháp luật

VKS hai cấp chủ động kiểm sát các bản án, quyết định của Tòa án, kịp thời phát hiện vi phạm để ban hành kiến nghị; tích cực tổ chức các phiên tòa rút kinh nghiệm. Thực hiện khâu công tác đột phá theo hướng dẫn của Vụ 10 về “*Phát hiện vi phạm và thực hiện quyền kháng nghị đối với những vi phạm trong việc giải quyết vụ án hành chính, kinh doanh thương mại, lao động, phá sản và xem xét quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân*”. VKS hai cấp đã kiểm sát 162 thông báo thụ lý vụ án sơ thẩm, phúc thẩm (tăng 19 vụ, việc); phân công Kiểm sát viên tham gia 26/31 phiên tòa sơ thẩm (chiếm 83,9%), 06/06 phiên tòa phúc thẩm của Tòa án; kiểm sát 84 bản án, quyết định của Tòa án; kiểm sát việc áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa 74 trường hợp; kiểm sát thủ tục xem xét hoãn, miễn, giảm, tạm đình chỉ thời gian áp dụng các biện pháp còn lại 188 trường hợp; kiểm sát yêu cầu tuyên bố phá sản 02 việc; ban hành 01 kháng nghị bản án theo thủ tục phúc thẩm, 01 báo cáo đề nghị kháng nghị giám đốc thẩm; chủ động phối hợp với Tòa án tổ chức được 04 phiên tòa để rút kinh nghiệm (tăng 01 phiên tòa)²⁵. Ban hành 07 kiến nghị yêu cầu Tòa án khắc phục vi phạm (thiếu 02 kiến nghị so với chỉ tiêu)²⁶.

Phòng nghiệp vụ thuộc VKS tỉnh đã ban hành 01 văn bản trả lời thỉnh thị đối với Viện kiểm sát nhân dân huyện; 02 thông báo kết quả sao gửi bản án, quyết định của VKS cấp huyện gửi cho Phòng; 02 thông báo kết quả xét xử phúc thẩm quý đối với các bản án, quyết định có kháng cáo, kháng nghị; 02 thông báo rút kinh nghiệm đối với các vụ án mà tòa án cấp sơ thẩm giải quyết có vi phạm về thủ tục tố tụng và nội dung giải quyết không đúng quy định của pháp luật; 01 văn bản chỉ đạo nghiệp vụ VKS cấp huyện về tăng cường thực hiện khâu đột phá năm 2018.

3. Công tác kiểm sát thi hành án dân sự, thi hành án hành chính

VKS hai cấp kiểm sát chặt chẽ việc ra quyết định và tổ chức thi hành án dân sự, bảo đảm tuân thủ đúng quy định của pháp luật. Tập trung kiểm sát việc phân loại các vụ, việc không có điều kiện thi hành án; các vụ, việc có điều kiện nhưng chậm tổ chức thi hành án; việc hoãn, tạm đình chỉ và cưỡng chế thi hành án; phúc tra việc thực hiện các kiến nghị của VKS đã ban hành đối với Cơ quan thi hành án. Thực hiện Chỉ thị số 07/CT-VKSTC ngày 23/11/2017 của Viện trưởng VKSND tối cao về nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác kiểm sát thi hành án dân sự, thi hành án hành chính và khâu công tác đột phá theo hướng dẫn của Vụ nghiệp vụ là: “*Tăng cường kiểm sát việc áp dụng các biện pháp cưỡng chế thi hành án, nhất là trong việc kê biên tài sản là quyền sử dụng đất*” và

²⁵ Kháng nghị phúc thẩm: VKS Phụng Hiệp. Báo cáo kháng nghị giám đốc thẩm của Phòng 10 chưa nhận được văn bản trả lời. Phiên tòa hành chính, KDTM rút kinh nghiệm: VKS Phụng Hiệp 02, h Long Mỹ, Châu Thành A mỗi đơn vị 01.

²⁶ Kiến nghị Tòa án: VKS Phụng Hiệp 02, h Long Mỹ, tp Vị Thanh, Vị Thủy, Châu Thành, Phòng 10 mỗi đơn vị 01 kiến nghị.

“Nâng cao chất lượng công tác kiểm sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động thi hành án dân sự, thi hành án hành chính”.

Tổng số việc thi hành 8.883 việc/790.298.732.000 đồng; số có điều kiện thi hành 7.142 việc/453.676.561.000 đồng; thi hành xong 4.099 việc/71.867.125.000 đồng, đạt tỷ lệ 57,4% về việc, 15,8% về tiền trên tổng số án có điều kiện thi hành (tương đương % về việc, giảm 0,4% về tiền, thấp hơn 30,6% về việc và 61,2% về tiền so với Nghị quyết 37 của Quốc hội). VKS hai cấp trực tiếp kiểm sát 12 cuộc tại cơ quan thi hành án dân sự, ban hành 26 kiến nghị yêu cầu Cơ quan thi hành án khắc phục vi phạm (vượt chỉ tiêu đề ra)²⁷.

Phòng nghiệp vụ thuộc VKS tỉnh thực hiện 04 cuộc và yêu cầu 04 đơn vị cấp huyện trực tiếp kiểm sát các cơ quan thi hành án dân sự đối với các khoản tạm thu còn tồn chưa xử lý; ban hành 02 văn bản yêu cầu cơ quan THADS tự kiểm tra và cung cấp tài liệu cho VKS; ban hành 04 thông báo rút kinh nghiệm trong công tác kiểm sát thi hành án dân sự, hành chính gửi VKS cấp huyện; trả lời 01 thỉnh thị của VKS cấp huyện về đường lối xử lý vụ việc thi hành án.

4. Công tác giải quyết và kiểm sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp

Tình hình khiếu nại, tố cáo trong 9 tháng năm 2018 ổn định, không xảy ra điểm nóng, khiếu kiện tập trung đông người, tuy nhiên vẫn còn tồn tại nhiều trường hợp công dân tới khiếu nại vượt cấp hoặc gửi đơn không đúng thẩm quyền. Việc tiếp công dân và phân loại, xử lý đơn được cán bộ, Kiểm sát viên hai cấp thực hiện theo đúng quy định. Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo của các cơ quan tư pháp trong tỉnh tuân thủ quy định của pháp luật.

Kết quả, đã tiếp 104 lượt công dân đến khiếu nại, tố cáo (giảm 11 lượt), nhận 138 đơn (giảm 69 đơn), trong đó có 06 đơn khiếu nại thuộc thẩm quyền giải quyết của Viện kiểm sát (giảm 04 đơn), đã giải quyết 06 đơn, đạt 100% (tương đương cùng kỳ, đạt chỉ tiêu đề ra).

VKS hai cấp đã trực tiếp kiểm sát 08 lượt cơ quan tư pháp (đạt chỉ tiêu); 07 kiến nghị yêu cầu cơ quan tư pháp khắc phục vi phạm²⁸. Qua công tác kiểm sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo đã ban hành 14 yêu cầu cơ quan tư pháp ra quyết định giải quyết khiếu nại, tố cáo; kiểm tra việc giải quyết khiếu nại, tố cáo; cung cấp hồ sơ giải quyết khiếu nại tố cáo của công dân; kiến nghị khắc phục vi

²⁷ KSTT Cơ quan THADS: Phòng 11: 04, VKS h Long Mỹ 03, Phụng Hiệp 02, Châu Thành, Châu Thành A, tx Ngã Bảy mỗi đơn vị 01, Vị Thanh, Vị Thủy, Tx Long Mỹ chưa KSTT. Kiến nghị: Phòng 11: 05, VKS h Long Mỹ 07, Châu Thành A 03, Châu Thành 03, tx Ngã Bảy, tp Vị Thanh, Phụng Hiệp mỗi đơn vị 02, Vị Thủy, tx Long Mỹ mỗi đơn vị 01.

²⁸ KSTT: Phòng 12, VKS tp Vị Thanh, Vị Thủy, tx Long Mỹ, h Long Mỹ, Phụng Hiệp, tx Ngã Bảy, Châu Thành A mỗi đơn vị 01, Châu Thành 0. Kiến nghị: VKSND huyện Châu Thành A 02; Vị Thanh, Vị Thủy, Phụng Hiệp, huyện Long Mỹ, Phòng 12 mỗi đơn vị 01 kiến nghị.

phạm...²⁹ nhằm tác động các cơ quan tư pháp thực hiện giải quyết khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật.

Phòng nghiệp vụ thuộc VKS tỉnh đã ban hành 02 thông báo rút kinh nghiệm trong công tác kiểm sát và giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp để VKS hai cấp rút kinh nghiệm chung. Lãnh đạo Phòng 12 tham gia đoàn công tác liên ngành giải quyết khiếu nại, tố cáo tại địa phương, kết quả đã tham gia 35 phiên họp đối thoại giải quyết khiếu nại, tố cáo do UBND tỉnh tổ chức, góp phần ổn định tình hình khiếu nại tại địa phương.

III. CÔNG TÁC KHÁC

1. Công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành

VKS hai cấp tiếp tục thực hiện tốt phương châm: **“Đoàn kết, đổi mới - Trách nhiệm, kỷ cương - Chất lượng, hiệu quả”**. Trong đó, tập trung đổi mới mạnh mẽ công tác tổ chức cán bộ, nâng cao tinh thần trách nhiệm, bản lĩnh chính trị và chuyên môn nghiệp vụ của đội ngũ cán bộ, Kiểm sát viên; triển khai thực hiện nghiêm các đạo luật mới về tư pháp; tăng cường trách nhiệm công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp; xây dựng ngành Kiểm sát nhân dân trong sạch, vững mạnh.

Ngay từ đầu năm, VKS hai cấp đã chủ động xây dựng và triển khai kế hoạch, chương trình, hướng dẫn công tác năm 2018. Lãnh đạo VKS tỉnh ban hành Kế hoạch thanh tra, kiểm tra, hội nghị, tập huấn, sơ kết chuyên đề và Kế hoạch nhiệm vụ công tác trọng tâm của cơ quan VKS tỉnh năm 2018 nhằm triển khai thực hiện có chất lượng, hiệu quả các nhiệm vụ trọng tâm theo kế hoạch. Đồng thời chỉ đạo VKS hai cấp thực hiện có chất lượng, hiệu quả hai khâu công tác đột phá được xác định trong Kế hoạch công tác năm 2018. Duy trì họp giao ban trực tuyến định kỳ hàng tháng giữa VKS cấp tỉnh và VKS cấp huyện, nhằm đánh giá tiến độ thực hiện nhiệm vụ và tăng cường công tác hướng dẫn, chỉ đạo VKS cấp huyện, góp phần nâng cao chất lượng công tác của VKS hai cấp. Ngoài ra, sau sơ kết Quý I và chuẩn bị cho sơ kết công tác kiểm sát 6 tháng đầu năm, Lãnh đạo viện đã trực tiếp làm việc với Viện trưởng VKS cấp huyện để chỉ đạo kịp thời trong thực hiện chức năng nhiệm vụ theo kế hoạch đề ra.

Các phòng thuộc VKS tỉnh tăng cường công tác quản lý, chỉ đạo VKS cấp huyện trong lĩnh vực được giao phụ trách, kịp thời phát hiện những tồn tại, thiếu sót của VKS cấp huyện để chấn chỉnh, khắc phục; tham mưu Lãnh đạo viện ban hành các văn bản chỉ đạo VKS cấp huyện trong việc thực hiện nhiệm vụ ở từng khâu công tác, góp phần nâng cao chất lượng thực hiện các chỉ tiêu, hạn chế được những thiếu sót, tồn tại.

Nhằm nâng cao chất lượng công tác thực hành quyền công tố, kiểm sát hoạt động tư pháp nói chung và kỹ năng viết Cáo trạng, dự thảo Bản luận tội nói riêng

²⁹ 14 yêu cầu: VKSND tp Vị Thanh và Phụng Hiệp mỗi đơn vị 04 yêu cầu, huyện Long Mỹ 03 yêu cầu; Phòng 12, Châu Thành A và Vị Thủy mỗi đơn vị 01 yêu cầu.

trong Ngành kiểm sát Hậu Giang. VKS tỉnh đã tổ chức cuộc thi Kỹ năng viết Cáo trạng và dự thảo Bản luận tội lần thứ nhất năm 2018. Qua cuộc thi đã đánh giá khả năng công tác thực tiễn của cán bộ, Kiểm sát viên VKS hai cấp, đồng thời là cơ sở để định hướng cho công tác bố trí, đào tạo, quy hoạch, bổ nhiệm cán bộ trong thời gian tới.

2. Công tác tổ chức cán bộ; công tác xây dựng Đảng

Đổi mới công tác tổ chức cán bộ, gắn công tác xây dựng Đảng, xây dựng Ngành với công tác nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, Kiểm sát viên VKS hai cấp là một trong những nhiệm vụ trọng tâm hàng đầu được nêu trong Kế hoạch công tác kiểm sát năm 2018. VKS tỉnh chủ động rà soát, kiện toàn công tác tổ chức cán bộ đối với các Phòng trực thuộc và VKS cấp huyện. Đề nghị VKSND tối cao cho phép VKS tỉnh Hậu Giang sáp nhập các phòng nghiệp vụ. Nhằm sắp xếp lại cơ cấu tổ chức bộ máy làm việc của cấp phòng theo hướng giảm đầu mối, tinh gọn thành một phòng thực hiện nhiều nhiệm vụ có tính chất tương đồng để phát huy năng lực, hiệu quả công tác, phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ, số lượng công việc và tỷ lệ Kiểm sát viên, bảo đảm sắp xếp bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực hiệu quả phù hợp với đặc thù tổ chức hoạt động của Ngành theo quy định của Luật tổ chức VKSND năm 2014. Ban hành Kế hoạch và tổ chức thực hiện rà soát bổ sung và quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý nhiệm kỳ 2016 – 2021 và nhiệm kỳ 2021 – 2026 đối với VKS cấp huyện và lãnh đạo quản lý cấp phòng VKSND tỉnh Hậu Giang.

Trong 9 tháng năm 2018, đơn vị đã kết hợp VKS tỉnh Bạc Liêu thực hiện quy trình tuyển dụng được 01 cán bộ vào Ngành. Tiếp nhận 02 đồng chí công tác tại VKS tỉnh khác xin chuyển đến công tác tại VKSND tỉnh Hậu Giang và giải quyết đơn xin chuyển công tác 01 đồng chí xin chuyển công tác về VKSND tỉnh Bến Tre. Viện trưởng VKSND tối cao bổ nhiệm Viện Trưởng VKS huyện Châu Thành và thị xã Long Mỹ; bổ nhiệm lại 06 Kiểm sát viên. Viện trưởng VKS tỉnh điều động và bổ nhiệm Trưởng phòng 11; bổ nhiệm 03 Kiểm tra viên. Điều động 14 đồng chí³⁰. Xét nâng lương thường xuyên 6 tháng đầu năm cho 31 đồng chí, nâng lương trước thời hạn cho 16 đồng chí; Quyết định phụ cấp thâm niên nghề cho 07 đồng chí. Cử 25 cán bộ, Kiểm sát viên đi dự thi các ngạch Kiểm sát viên³¹.

Thực hiện Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ năm 2018, đã cử 36 đồng chí tham gia 11 lớp học theo Kế hoạch đào tạo năm 2018; đơn vị thực hiện tiếp nhận hồ sơ và tổ chức sơ tuyển thí sinh đăng ký dự thi Đại học kiểm sát, tổng hợp kết quả sơ tuyển báo cáo về Vụ tổ chức cán bộ VKSND tối cao và Trường đại học kiểm sát Hà Nội theo đúng thời gian quy định. Bên cạnh đó, nhằm nâng cao trình độ chính trị cho cán bộ công chức đơn vị đã cử 01 đồng chí học cao cấp

³⁰ Trong đó: điều động từ VKS tỉnh về VKS huyện 05 đồng chí, từ VKS huyện về tỉnh 01 đồng chí ; điều động từ phòng này qua phòng khác 03 đồng chí, từ huyện này qua huyện khác 05 đồng chí.

³¹ Trong đó: Dự thi ngạch Kiểm sát viên trung cấp 8, Kiểm sát viên sơ cấp 17.

chính trị do địa phương triệu tập; cử 01 đồng chí tham gia học lớp quốc phòng đối tượng 2 do địa phương tổ chức.

Nhằm nâng cao công tác xây dựng đảng trong Ngành kiểm sát Hậu Giang, Đảng ủy VKS tỉnh đã tổ chức cuộc thi “*Tìm hiểu Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4 (khóa XII) về xây dựng, chỉnh đốn Đảng; Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*”. Tổ chức Hội nghị triển khai, quán triệt Nghị quyết Hội nghị lần thứ Bảy, BCH TW Đảng khóa XII đến toàn thể đảng viên và quần chúng trong đơn vị. Tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng, phẩm chất đạo đức, lối sống và bản lĩnh nghề nghiệp cho đội ngũ cán bộ, công chức VKS hai cấp. Đã ban hành 01 thông báo rút kinh nghiệm đối với VKS cấp huyện về công tác cán bộ.

3. Công tác tuyên truyền

VKS hai cấp tiếp tục thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 05/CT-VKSTC-TCKS ngày 23/8/2012 của Viện trưởng VKSND tối cao về một số biện pháp tăng cường công tác tuyên truyền trong ngành Kiểm sát nhân dân. Ngay từ đầu năm, Ban tuyên truyền pháp luật đề ra nhiều biện pháp nhằm nâng chất lượng hoạt động của Ban tuyên truyền; đã phối hợp tốt với Báo Hậu Giang để đưa tin tuyên truyền về Ngành; duy trì thường xuyên “Ngày pháp luật” vào ngày 15 hàng tháng để tuyên truyền phổ biến các vấn đề pháp luật cũng như các vấn đề trọng tâm khác đến toàn thể cán bộ, công chức trong đơn vị. Kết quả đã tổ chức tuyên truyền được 08 cuộc, nhiều bài đăng tuyên truyền về Ngành trên Báo Hậu Giang. Đồng thời để chào mừng kỷ niệm 58 năm ngày thành lập Ngành Kiểm sát nhân dân (26/7/1960 - 26/7/2018), VKS tỉnh đã tổ chức Hội thi hát và kể chuyện với chủ đề “*Ca ngợi về Đảng, về Bác Hồ kính yêu và ngành KSND lần I năm 2018*”, qua đó tuyên truyền đến cán bộ, công chức VKS hai cấp về tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, truyền thống của ngành Kiểm sát nhân dân.

Trang thông tin điện tử của VKS tỉnh Hậu Giang đã hoàn thiện và phục vụ tích cực cho công tác thông tin tuyên truyền, việc cập nhật, kiểm duyệt tin bài được thực hiện nghiêm túc, nội dung các bài viết chủ yếu là đưa tin về các hoạt động của Ngành, các tin về nghiệp vụ và một số bài trao đổi của cán bộ, Kiểm sát viên³². Tuy nhiên, thời gian qua số lượng bài viết gửi về Ban Biên tập ngày càng ít, chất lượng của một số bài viết chưa đạt yêu cầu. Ban Biên tập đã ban hành 08 thông báo việc cung cấp tin, bài gửi VKS hai cấp để rút kinh nghiệm chung.

4. Công tác thanh tra, kiểm tra, tổ chức hội nghị

³² Từ ngày 26/12/2017 đến ngày 31/8/2018, đã có 92/132 tin, bài được đăng trên Trang thông tin điện tử VKS tỉnh; số người truy cập là 344.695 lượt. Số bài được đăng/tổng số tin bài của mỗi đơn vị: Phòng 1: 4/4, Phòng 7: 4/8, Phòng 8: 9/11, Phòng 9: 5/6, Phòng 10: 5/8, Phòng 11: 0/2, Phòng 12: 5/5, Phòng 15: 4/5, Thanh tra: 3/3, Phòng TKTP&CNTT: 5/5, Văn phòng tổng hợp: 12/12, VKS tp Vị Thanh: 5/14, Vị Thủy: 4/4, h Long Mỹ: 9/14, tx Long Mỹ: 5/6, Phụng Hiệp: 3/10, Ngã Bảy: 5/9, Châu Thành: 2/2, Châu Thành A: 3/4.

Thực hiện Kế hoạch số 16/KH-VKS ngày 02/02/2018 của Viện trưởng VKSND tỉnh. Các đơn vị đã tổ chức thực hiện đạt kết quả như sau:

- *Công tác thanh tra*: Thanh tra triển khai quán triệt thực hiện Chỉ thị số 08/CT-VKSTC ngày 28/11/2017 của Viện trưởng VKSND tối cao về tăng cường thanh tra đột xuất đối với các vụ việc có dấu hiệu vi phạm trong lĩnh vực hình sự, đối với VKS hai cấp. Kết quả, thanh tra hành chính tại 03 đơn vị³³. Thanh tra việc chấp hành kỷ luật nội vụ 21 cuộc tại 13 đơn vị³⁴. Thanh tra công tác THQCT và kiểm sát hoạt động tư pháp tại 03 đơn vị³⁵, đã ban hành thông báo kết luận gửi các đơn vị. Ban hành Quyết định thanh tra toàn diện tại 02 đơn vị³⁶.

VKS tỉnh đã ban hành 03 thông báo rút kinh nghiệm và thông báo kết quả thanh tra việc chấp hành kỷ luật nội vụ. Công văn chỉ đạo VKS hai cấp về việc tiếp tục tăng cường kỷ cương, kỷ luật công vụ và trật tự nội vụ. Ban hành Quy chế về tổ chức và hoạt động của Thanh tra VKS tỉnh Hậu Giang.

- *Công tác kiểm tra*: Trong Quý I và Quý II, các phòng thuộc VKS tỉnh tiến hành kiểm tra, hướng dẫn nghiệp vụ tại các đơn vị VKS cấp huyện. Qua đó kịp thời hướng dẫn một số khó khăn, vướng mắc khi triển khai thực hiện các biểu mẫu mới về nghiệp vụ, các chỉ tiêu của biểu mẫu thống kê nghiệp vụ của Ngành, việc thực hiện Thông tư liên tịch số 06/2016 ngày 31/5/2016 của liên ngành tư pháp Trung ương, hướng dẫn phối hợp trong thống kê thi hành án dân sự và công tác kế toán văn phòng,... Kết thúc kiểm tra đều ban hành kết luận đúng quy định.

- *Tổ chức hội nghị*: VKS tỉnh tổ chức Hội nghị tổng kết 10 năm ứng dụng công nghệ thông tin trong ngành Kiểm sát Hậu Giang (2007-2017). Hội nghị sơ kết việc thực hiện Chỉ thị của Viện trưởng VKSND tối cao ở một số khâu công tác. Hội nghị tổ chức nghiêm túc, đạt chất lượng, hiệu quả; đánh giá được những kết quả đạt được, những khó khăn, vướng mắc cũng như những đề xuất, kiến nghị nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác trong năm 2018 và những năm tiếp theo.

5. Công tác thống kê tội phạm và công nghệ thông tin

** Công tác thống kê tội phạm*

VKS hai cấp cập nhật đầy đủ các phụ lục thống kê để quản lý, theo dõi tình hình chấp hành pháp luật trong hoạt động tư pháp của các cơ quan tư pháp. Kết quả đã thực hiện nghiêm túc các chế độ báo cáo thống kê trong ngành Kiểm sát nhân dân; báo cáo tình hình bắt, tạm giữ, tạm giam và xử lý tuân; lập phiếu thống kê tội phạm trong giai đoạn xét xử sơ thẩm. Tiếp tục phối hợp với Cơ quan điều tra, Tòa án thực hiện nghiêm túc công tác thống kê hình sự liên ngành theo quy định tại Thông tư liên tịch số 01/2005; tổng hợp số liệu phục vụ các báo cáo

³³ VKS thành phố Vị Thanh, VKS thị xã Ngã Bảy, Phòng 8 thuộc VKS tỉnh.

³⁴ VKS huyện Vị Thủy, Châu Thành A mỗi đơn vị 03 cuộc; VKS Phụng Hiệp, thị xã Long Mỹ, Phòng 11, Văn phòng tổng hợp mỗi đơn vị 02 cuộc; VKS Châu Thành, thị xã Ngã Bảy, tp Vị Thanh, Phòng 7, 8, 9, 10 mỗi đơn vị 01 cuộc

³⁵ Phòng 7 và VKS huyện Châu Thành, Phụng Hiệp.

³⁶ VKS thị xã Long Mỹ và huyện Vị Thủy.

đột xuất theo yêu cầu của cấp uỷ địa phương và Hội đồng nhân dân tỉnh theo Nghị quyết số 09/2014/NQ-HĐND ngày 27/8/2014 về việc thực hiện cơ chế giám sát của Hội đồng nhân dân tỉnh đối với hoạt động của các cơ quan tư pháp trên địa bàn; kịp thời xây dựng các báo cáo sơ, tổng kết việc thực hiện các Chỉ thị của Đảng, báo cáo đánh giá kết quả thực hiện công tác kiểm sát của VKS hai cấp.

Qua thực hiện các kỳ báo cáo thống kê, Phòng thống kê tội phạm đã tham mưu Lãnh đạo viện tỉnh ban hành 19 văn bản hướng dẫn VKS hai cấp về thực hiện các biểu mẫu báo cáo thống kê; 03 thông báo rút kinh nghiệm nhằm kịp thời chấn chỉnh những tồn tại, hạn chế trong công tác. Trực tiếp hướng dẫn một số đơn vị VKS cấp huyện về cập nhật dữ liệu vào Phần mềm quản lý án hình sự; Phần mềm quản lý án dân sự, hành chính,...

** Công tác công nghệ thông tin*

VKS hai cấp thực hiện nghiêm túc phần mềm thống kê, truyền số liệu từ VKS cấp huyện về VKS tỉnh, VKS tỉnh về VKSTC³⁷; xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện có hiệu quả Bộ chỉ số ứng dụng công nghệ thông tin tại VKS hai cấp. Việc thực hiện Nghị quyết liên tịch số 01-NQ/BCS ngày 22/3/2016 giữa Ban cán sự đảng Viện kiểm sát nhân dân tối cao và Ban cán sự đảng Tòa án nhân dân tối cao, về triển khai nối mạng trực tuyến từ phòng xử án đến phòng làm việc của Chánh án Tòa án nhân dân và Phòng làm việc của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân, đến nay Thường trực Tỉnh uỷ đã chỉ đạo các cơ quan có liên quan phối hợp xây dựng kế hoạch để triển khai thực hiện³⁸. Tăng cường khai thác sử dụng hệ thống truyền hình hội nghị trực tuyến giữa VKS hai cấp, hướng dẫn các đơn vị VKS cấp huyện sử dụng, nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin, đường truyền đảm bảo phục vụ tốt các hội nghị do VKS tối cao và VKS tỉnh tổ chức³⁹.

Việc cập nhật dữ liệu vào Phần mềm quản lý án hình sự; Phần mềm quản lý án dân sự, hành chính,... được Viện kiểm sát hai cấp triển khai thực hiện nghiêm túc. Qua thực hiện đã ban hành 02 Thông báo rút kinh nghiệm. Từ đó, chất lượng cập nhật vào phần mềm của các đơn vị có nhiều chuyển biến tích cực, số lượng cập nhật đạt tỷ lệ cao hơn so với những năm trước đây⁴⁰.

³⁷ Hiện nay tất cả 8/8 đơn vị VKS cấp huyện; 8/8 Phòng nghiệp vụ (trừ Văn phòng tổng hợp, Tổ chức cán bộ, Thanh tra) đều thực hiện thành thạo việc cập nhật, truyền số liệu qua các phần mềm của Ngành.

³⁸ Ngày 23/8/2017, Ban Nội chính Tỉnh uỷ có Tờ trình số 64-TTr/BNCTU gửi Thường trực Tỉnh uỷ về việc xin chủ trương hỗ trợ triển khai hệ thống quan sát phiên tòa, với kinh phí dự kiến khoảng 2,8 tỷ đồng. Ngày 17/7/2018, Thường trực Tỉnh uỷ đã họp với các ngành có liên quan (Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, UBND tỉnh, Ban Nội chính, Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư, VKSND tỉnh, TAND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông), tại cuộc họp Thường trực Tỉnh uỷ đã thống nhất chủ trương cho triển khai thực hiện trong năm 2018.

³⁹ VKS tỉnh đã tổ chức được 04 hội nghị trực tuyến với VKS cấp huyện. Qua tổ chức thực hiện, Phòng thống kê đã thực hiện kiểm tra, rà soát chất lượng thiết bị tại 8/8 đơn vị VKS cấp huyện, làm cơ sở tham mưu Viện trưởng ban hành Công văn số 142/VKS-TK ngày 03/4/2018 về việc đầu tư, mua sắm các trang thiết bị phục vụ phòng họp trực tuyến (trang thiết bị, bố trí phòng họp,...) đến nay 8/8 đơn vị đã đầu tư mua sắm (bộ chia màn hình, thiết bị bàn trộn micro, camera chuyên dùng,...) thay thế các trang thiết bị đã đầu tư trước đây.

⁴⁰ Theo Quyết định số 02/QĐ-VKS ngày 17/01/2018 của Viện trưởng VKSND tỉnh về ban hành Hệ thống các chỉ tiêu cơ bản đánh giá công tác kiểm sát của VKS tỉnh Hậu Giang trong đó chỉ tiêu "Tỷ lệ nhập án hình sự, dân sự, hành chính,... vào phần mềm quản lý, mức chỉ tiêu là 100%".

6. Công tác tham mưu, tổng hợp, văn phòng

Công tác báo cáo tổng hợp: VKS hai cấp đã nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tham mưu. Quản lý chặt chẽ, kịp thời tiến độ, kết quả các mặt công tác, các chỉ tiêu nghiệp vụ; tham mưu Lãnh đạo Viện các biện pháp nhằm chỉ đạo thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ theo đúng kế hoạch đề ra. Chấp hành tốt thời gian gửi báo cáo theo Quy chế 279 về thông tin, báo cáo và quản lý công tác trong ngành Kiểm sát nhân dân, chất lượng các loại báo cáo có nhiều chuyển biến tích cực.

Nâng cao chất lượng, quản lý chặt chẽ công tác hành chính tư pháp; tiếp nhận, theo dõi, xử lý văn bản nhanh chóng, kịp thời, bảo đảm chế độ mật của văn bản tài liệu, quản lý, sử dụng con dấu và các hoạt động công tác văn thư theo quy định của Nhà nước, của Ngành. Quản lý thống nhất công tác lưu trữ của VKS tỉnh; thực hiện các quy trình hoạt động lưu trữ theo quy định. Tiếp nhận và quản lý chặt chẽ hồ sơ các vụ án hình sự tạm đình chỉ theo đúng quy định tại Chỉ thị số 06/CT-VKSTC ngày 2/10/2017 của Viện trưởng VKSND tối cao.

Quản lý thống nhất hoạt động công tác cơ yếu ở VKS hai cấp theo quy định, đảm bảo thông tin qua cơ yếu bí mật, chính xác, nhanh chóng, an toàn và kịp thời. Thực hiện công tác mã dịch, truyền thông tin mật mã trong hệ thống cơ yếu ngành Kiểm sát.

Thường trực Hội đồng thi đua khen thưởng VKS tỉnh kịp thời xây dựng Kế hoạch và phát động phong trào thi đua ở hai cấp kiểm sát. Nghiên cứu sửa đổi, bổ sung các tiêu chí thi đua phù hợp với đặc thù từng đơn vị, qua đó đã ban hành Hệ thống Chỉ tiêu cơ bản đánh giá kết quả công tác kiểm sát của VKS tỉnh Hậu Giang và hướng dẫn VKS hai cấp thực hiện; đồng thời xây dựng thang điểm thi đua cho các đơn vị VKS hai cấp. Tiến hành bình xét 03 đợt thi đua ngắn hạn, chuyên đề năm 2018 và hoàn tất hồ sơ gửi Vụ thi đua khen thưởng đúng thời gian quy định.

VKS tỉnh thực hiện công khai về việc phân bổ kinh phí theo hướng dẫn của Ngành và Luật ngân sách Nhà nước; kịp thời phân bổ kinh phí theo uỷ quyền của VKSND tối cao đúng định mức cho các đơn vị VKS cấp huyện. Thực hiện, quản lý nghiệp vụ kế toán tài chính theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Kế toán, các quy định của pháp luật và của Ngành. Quản lý chặt chẽ nguồn ngân sách được cấp, hỗ trợ; sử dụng tài chính, tài sản công tiết kiệm, hiệu quả, công khai, minh bạch, đúng quy định pháp luật. Định kỳ kiểm tra việc sử dụng các nguồn tài chính, tài sản ở VKS hai cấp, đảm bảo việc sử dụng tiết kiệm, chống tham nhũng, lãng phí... Tiến hành quyết toán ngân sách năm 2017 với VKSTC và Xét duyệt quyết toán 6 tháng đầu năm 2018 đối với các đơn vị VKS cấp huyện.

Qua theo dõi, quản lý, tham mưu đã ban hành 07 thông báo rút kinh nghiệm về công tác báo cáo tổng hợp, thi đua khen thưởng và công tác kế toán gửi VKS hai cấp.

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

VKS hai cấp đã chủ động, kịp thời triển khai thực hiện các đạo luật mới về tư pháp, các Chỉ thị của Viện trưởng VKSND tối cao đã ban hành ở các khâu công tác. Một số đơn vị cấp phòng tích cực, chủ động, làm tốt vai trò tham mưu cho Lãnh đạo Viện trong công tác chỉ đạo điều hành. VKS cấp huyện phối hợp chặt chẽ với CQĐT, Tòa án đẩy nhanh tiến độ điều tra, truy tố, xét xử các vụ án hình sự, tăng cường công tác kiểm sát nên đã kịp thời phát hiện vi phạm để ban hành kháng nghị, kiến nghị; tỷ lệ bắt giữ hình sự chuyển khởi tố hình sự đạt tỷ lệ 100%; không để xảy ra án oan sai hoặc bỏ lọt tội phạm, VKS truy tố Tòa án tuyên không phạm tội. Công tác thỉnh thị và trả lời thỉnh thị được VKS hai cấp quan tâm thực hiện tốt; thông báo rút kinh nghiệm trong công tác nghiệp vụ của các phòng được thực hiện đúng quy định của ngành, chất lượng, hiệu quả cao. Công tác thống kê và công nghệ thông tin tiếp tục được quan tâm, phục vụ thiết thực công tác quản lý tình hình tội phạm trên địa bàn và công tác quản lý chỉ đạo, điều hành của Lãnh đạo Viện. Trang thông tin điện tử VKS tỉnh được duy trì hoạt động, qua đó tạo điều kiện cho các đơn vị nâng cao hơn về chất lượng, hiệu quả công tác thông tin, tuyên truyền trong giai đoạn hiện nay.

2. Hạn chế, thiếu sót

Bên cạnh các kết quả đã đạt được, vẫn còn hạn chế như: Trong công tác quản lý, chỉ đạo, giải quyết án ở một số đơn vị chưa kịp thời, tiến độ giải quyết tin báo, tố giác tội phạm và kiến nghị khởi tố còn chậm so với yêu cầu đấu tranh ngăn chặn và phòng chống tội phạm; công tác kháng nghị phúc thẩm hình sự, dân sự... ở Viện kiểm sát cấp huyện tỷ lệ còn thấp; một số đơn vị chưa phối hợp với Tòa án cùng cấp để tổ chức phiên tòa dân sự, hành chính rút kinh nghiệm; án trả hồ sơ yêu cầu điều tra bổ sung giữa các cơ quan tiến hành tố tụng, án bị hủy, sửa do có lỗi của Kiểm sát viên vẫn còn xảy ra; chưa hoàn thành việc phối hợp với Tòa án tổ chức phiên tòa truyền hình trực tuyến đến Viện kiểm sát cấp huyện để rút kinh nghiệm chung.

3. Nguyên nhân

Do số lượng án hình sự, dân sự, hành chính đều tăng hơn so với cùng kỳ năm trước, một số vụ án hình sự có tình tiết phức tạp nên quá trình giải quyết kéo dài. Năng lực và ý thức trách nhiệm của cán bộ, Kiểm sát viên chưa cao; chưa nghiên cứu đầy đủ, toàn diện các quy định của pháp luật, Quy chế nghiệp vụ của Ngành để vận dụng vào thực tiễn công tác, từ đó chất lượng, hiệu quả giải quyết một số vụ án hình sự, vụ việc dân sự,... có phần hạn chế. Quan hệ phối hợp giữa VKS với các cơ quan tiến hành tố tụng để giải quyết vướng mắc, khó khăn khi thực hiện chức năng, nhiệm vụ có lúc, có nơi chưa chặt chẽ. Nhiều quy định của các văn bản Luật mới có hiệu lực thi hành còn có quan điểm nhận thức khác nhau giữa các Cơ quan tố tụng nhưng chưa được liên ngành Trung ương hướng dẫn kịp thời.

V. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM TRONG NHỮNG THÁNG CUỐI NĂM 2018

1. Tiếp tục thực hiện tốt các Nghị quyết của Quốc hội, các đạo luật mới về tư pháp; Nghị quyết của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh năm 2018; Chỉ thị công tác kiểm sát năm 2018 của Viện trưởng VKSND tối cao. Tăng cường phối hợp với các cơ quan hữu quan trong công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật, bảo đảm giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tại địa phương.

2. Thúc đẩy việc phối hợp lắp đặt hệ thống tổ chức phiên toà trực tuyến từ phòng xử án đến phòng làm việc của Chánh án Toà án nhân dân và Phòng làm việc của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân. Nâng cao chất lượng công tác thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp trong lĩnh vực hình sự. Tăng cường giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm của Cơ quan điều tra; tiếp tục nâng cao trách nhiệm của Kiểm sát viên trong việc tranh tụng tại phiên toà hình sự; phối hợp với Toà án tổ chức phiên toà xét xử để rút kinh nghiệm; Kiểm sát chặt chẽ, hiệu quả trong công tác quản lý, thực hiện chế độ, chính sách đối với người bị tạm giữ, tạm giam và chấp hành án phạt tù.

Đẩy mạnh công tác kiểm sát việc giải quyết các vụ, việc dân sự, kinh doanh, thương mại, lao động, hành chính, hôn nhân, gia đình; kịp thời kiến nghị, kháng nghị các bản án, quyết định của Toà án có vi phạm. Nâng cao hiệu quả công tác kiểm sát thi hành án dân sự và kiểm sát giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp theo quy định của pháp luật.

3. Tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng, phẩm chất đạo đức, lối sống và bản lĩnh nghề nghiệp cho đội ngũ cán bộ, công chức VKS hai cấp. Thực hiện tốt công tác thanh tra theo kế hoạch và đột xuất đối với cán bộ, Kiểm sát viên Viện kiểm sát hai cấp.

4. Chuẩn bị tốt cho công tác kiểm tra toàn diện việc thực hiện Chỉ thị công tác năm 2018 của VKSND tối cao. Tổ chức thực hiện có chất lượng, hiệu quả các cuộc hội nghị tập huấn, sơ kết chuyên đề năm 2018 theo Kế hoạch số 16/KH-VKS ngày 02/02/2018 của Viện trưởng VKSND tỉnh.

Trên đây là báo cáo sơ kết công tác kiểm sát 9 tháng năm 2018 của VKS tỉnh Hậu Giang./.

Nơi nhận:

- Lãnh đạo Viện;
- Các phòng nghiệp vụ;
- VKS cấp huyện;
- Lưu VT, VP.

VIỆN TRƯỞNG

Trần Quang Khải



THỐNG KÊ KẾT QUẢ THỰC HÀNH QUYỀN CÔNG TỔ VÀ KIỂM SÁT HOẠT ĐỘNG TƯ PHÁP CỦA VKS HAI CẤP 09 THÁNG NĂM 2017-2018
Số liệu từ ngày 01/12/2017 đến 31/8/2018

Số TT	CHỈ TIÊU	Cấp tỉnh		Vị Thanh		Vị Thủy		Long Mỹ		Phụng Hiệp		Châu Thành A		Châu Thành		thị xã Ngã Bảy		thị xã Long Mỹ		Tổng cộng		Chỉ tiêu Kế hoạch	
		2017	2018	2017	2018	2017	2018	2017	2018	2017	2018	2017	2018	2017	2018	2017	2018	2017	2018	2017	2018	huyện	tỉnh
	Số vụ án mời khởi tố	14	14	38	35	31	50	22	30	44	67	29	30	30	38	32	36	17	33	257	333		
	Số bị can mời khởi tố	33	28	66	64	44	83	33	41	62	136	39	33	41	50	50	31	34	34	402	500		
I	Kiểm sát việc giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm																						
1	THOCT và kiểm sát việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%
2	Tỷ lệ giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố	87%	100%	83%	93%	93%	90%	98%	96%	94%	90%	93%	94%	93%	88%	94%	90%	97%	65%	92%	88%	> 95%	
3	Tỷ lệ tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố quá hạn giải quyết	4%			1,8%	2%						5%								1%	0,2%	≤ 5%	
4	Thực tiếp kiểm sát việc giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố	1	1	1	1	2	2	1	2	1	1	2	1	1	1	2	1	1	1	12	11	≥ 01 lần/năm	
5	Ban hành kiến nghị yêu cầu khắc phục vi phạm trong việc tiếp nhận, thụ lý, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố	3	2	2	3	2	4	2	4	2	2	3	1	1		4	3	2	3	21	22	≥ 2 kiến nghị/năm	≥ 01 kiến nghị tổng hợp/
																							100% kiến nghị được chấp nhận
6	Ban hành yêu cầu kiểm tra, xác minh, giải quyết tố giác, tin báo tội phạm và kiến nghị khởi tố, quyết định hoặc yêu cầu về khởi tố vụ án hình sự (đối với số tố giác, tin báo có đủ căn cứ)	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%
II	Thực hành quyền công tố và KSDT các vụ án hình sự																						

Số TT	CHI TIẾT	Cấp tỉnh		Vị Thành		Vị Thủy		Long Mỹ		Phụng Hiệp		Châu Thành A		Châu Thành		thị xã Ngã Bảy		thị xã Long Mỹ		Tổng cộng		Chỉ tiêu Kế hoạch			
		2017	2018	2017	2018	2017	2018	2017	2018	2017	2018	2017	2018	2017	2018	2017	2018	2017	2018	2017	2018	2017	2018	hạng	tính
7	Tỷ lệ khởi tố đối với các trường hợp bắt người bị giữ trong tương hợp khẩn cấp và gia hạn tạm giữ đã được Viện kiểm sát phê chuẩn	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	
8	Tỷ lệ số người bị bắt, tạm giữ về hình sự chuyển khởi tố	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	
9	Kiểm sát việc giải quyết vụ án hình sự đảm bảo không vi phạm thời hạn điều tra	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	
10	Ban hành yêu cầu điều tra, ban hành quyết định hoặc yêu cầu khởi tố bị can	121%	164%	100%	100%	97%	98%	109%	109%	98%	97%	100%	100%	100%	97%	92%	100%	100%	141%	70%	104%	100%	≥ 95%	100%	
	- Yêu cầu điều tra																								
	- Quyết định hoặc yêu cầu về khởi tố bị can					2																2		100%	
11	Trực tiếp hoặc tham gia hỏi cung bị can	68%			45%		49%		110%		101%		88%		100%		81%		88%					100%	
12	Thực hành quyền công tố và kiểm sát điều tra đảm bảo tỷ lệ giải quyết án của cơ quan điều tra	57%	57%	77%	85%	79%	86%	75%	68%	74%	89%	83%	67%	70%	85%	82%	82%	71%	56%	77%	74%	74%	≥ 80%		
13	Tỷ lệ giải quyết án của Viện kiểm sát	100%	75%	97%	94%	96%	96%	100%	79%	89%	89%	100%	100%	89%	96%	100%	100%	100%	100%	96%	92%	92%	≥ 95%		
14	Định chi điều tra do bị can không phạm tội, đình chỉ miễn trách nhiệm hình sự đối với bị can không đúng quy định của pháp luật có trách nhiệm của Viện kiểm sát																							0%	
15	Tỷ lệ án trả điều tra bổ sung có trách nhiệm của Viện kiểm sát	5%	13%				3,7%	15%		3%	10%		4%	7,1%				6%	19%	2%	5,4%		≤ 4%		
	Ban hành quyết định truy tố																								
	- Đùng thôn hạn	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	
	- Đùng tội danh	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	
17	Xác định, giải quyết án trong điểm:	43%	29%	26%	11%	39%	16%	23%	10%	18%	8%	31%	17%	16%	22%	11%	24%	9%	24%	2,6%	1,3%	1,3%	≥ 5% hoặc ≥ 02 vụ (đối với đơn vị dưới 100 vụ)		
18	Xác định án rút gọn																						100% vụ án có đủ điều kiện		
19	Ban hành kiến nghị yêu cầu Cơ quan điều tra khác phục vi phạm trong hoạt động điều tra	2	1	2	2	2	2	1	2	2	2	1	1	1	2	3	2	1	1	1,3	1,5		≥ 1 kiến nghị trong tổng hợp/năm		
																							100% kiến nghị được chấp nhận.		

Số TT	CHỈ TIÊU	Cấp tỉnh		Vị Thành		Vị Thủy		Long Mỹ		Phụng Hiệp		Châu Thành A		Châu Thành		thị xã Ngã Bảy		thị xã Long Mỹ		Tổng cộng		Chỉ tiêu Kế hoạch	
		2017	2018	2017	2018	2017	2018	2017	2018	2017	2018	2017	2018	2017	2018	2017	2018	2017	2018	2017	2018	huyện	tỉnh
20	Ban hành kiến nghị xử lý, phòng ngừa vi phạm pháp luật và tội phạm	2	3	4	1	2	5	2	1	2	2	2	2	1	2	4	3	2	1	16	21	≥ 2 kiến nghị/năm, 100% kiến nghị được chấp nhận, tiếp thu	
21	Trả lời thỉnh thị đúng hạn	100%																		100%	100%		100%
22	Ban hành thông báo rút kinh nghiệm	6	6																	6	6	≥ 1 thông báo/quý	
23	Giải quyết khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền của Viện kiểm sát - Đứng thời hạn giải quyết - Tỷ lệ giải quyết																						100%
III	Thực hành quyền công tố và KSSX các vụ án hình sự																						
24	Toà án phúc thẩm, GDT, TT xét xử tuyên hủy để điều tra, xét xử lại có trách nhiệm của VKS trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử (số bị cáo)				2	4				1					1				1	4	7		0%
25	Toà án xét xử tuyên bị cáo không phạm tội																						0%
26	- Gửi bản án, quyết định sơ thẩm, phúc thẩm - Kiểm sát bản án, quyết định sơ thẩm, phúc thẩm	100%																		100%	100%		100%
27	Số lượng kháng nghị - Kháng nghị ngang cấp Tỷ lệ kháng nghị phúc thẩm ngang cấp trên số án sơ thẩm bị cấp phúc thẩm sửa, hủy do nguyên nhân chủ quan của cấp sơ thẩm có trách nhiệm của Viện kiểm sát - Kháng nghị cấp trên Tỷ lệ số kháng nghị phúc thẩm của VKS cấp tỉnh đối với bản án, quyết định (sơ thẩm) của TA cấp huyện trên tổng số các vụ án được TAND tỉnh xét xử theo thủ tục phúc thẩm tuyên sửa hoặc hủy án do nguyên nhân chủ quan của cấp sơ thẩm có trách nhiệm của VKS	100%	100%	100%	100%	25%	17%	100%	100%	0%	0%	100%	100%	0%	0%	0%	0%	0%	0%	14%	50%	≥ 20%	≥ 5%

Số TT	CHỈ TIÊU	Cấp tỉnh		Vị Thanh		Vị Thủy		Long Mỹ		Phụng Hiệp		Châu Thành A		Châu Thành		thị xã Ngã Bảy		thị xã Long Mỹ		Tổng cộng		Chỉ tiêu Kế hoạch		
		2017	2018	2017	2018	2017	2018	2017	2018	2017	2018	2017	2018	2017	2018	2017	2018	2017	2018	2017	2018	huyện	tỉnh	
28	Chất lượng kháng nghị phúc thẩm: - Kháng nghị ngang cấp Tỷ lệ số bị cáo VKS kháng nghị phúc thẩm ngang cấp được VKS cấp phúc thẩm bảo vệ kháng nghị trên số bị cáo VKS kháng nghị phúc thẩm ngang cấp		100%		100%	100%	100%						100%								100%	92%	≥ 85%	
	- Tỷ lệ số bị cáo VKS bảo vệ kháng nghị phúc thẩm được Tòa án xét xử chấp nhận trên số bị cáo VKS kháng nghị phúc thẩm đã xét xử	0%	100%		0%	100%							50%								33%	70%		≥ 80%
	- Tỷ lệ số bị cáo có kháng nghị phúc thẩm của VKS bị rút (kể cả rút tại Tòa) và bị cáo Tòa án không chấp nhận kháng nghị phúc thẩm của VKS		14%		100%								50%									33%		10%
29	Phối hợp tổ chức phiên tòa rút kinh nghiệm	12	6	10	3	8	4	6	3	8	4	8	2	6	1	8	3	5	3	71	29	01KSV ≥ 01 phiên tòa/năm		
30	Ban hành kiến nghị với Tòa án		1			1		1		1		1			1	1	1			2	6	≥ 1 kiến nghị /năm ≥ 1 kiến nghị tổng hợp /năm		
																							100% kiến nghị được chấp nhận	
31	Trả lời thỉnh thị đúng hạn	100%	100%																	100%	100%		100%	
32	Ban hành thông báo rút kinh nghiệm	3	3																	3	3		≥ 01 thông báo /quý	
33	Giải quyết khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền:																							
	- Đúng thời hạn giải quyết																						100%	
	- Tỷ lệ giải quyết																						≥ 90%	
IV	Kiểm sát việc tạm giữ, tạm giam, thi hành án hình sự																							
34	Tỷ lệ phát hiện và yêu cầu xử lý các trường hợp người bị tạm giữ, tạm giam và chấp hành án phạt tù đang bị giam, giữ không có căn cứ, trái pháp luật																						100%	
35	Số người bị vi phạm thời hạn tạm giữ, tạm giam có trách nhiệm của VKS																						0%	

Số TT	CHI TIÊU	Cấp tỉnh		Vị Thành		Vị Thủy		Long Mỹ		Phụng Hiệp		Châu Thành A		Châu Thành		thị xã Ngã Bảy		thị xã Long Mỹ		Tổng cộng		Chỉ tiêu Kế hoạch		
		2017	2018	2017	2018	2017	2018	2017	2018	2017	2018	2017	2018	2017	2018	2017	2018	2017	2018	2017	2018	huyện	tỉnh	
36	Kiểm sát về thời hạn ra các quyết định thi hành án của Tòa án	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	
37	Kiểm sát việc lập hồ sơ để nghị giám, rút ngắn hình phạt và biện pháp tự pháp	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	
38	Đề nghị và kiểm sát việc miễn, hoãn, tạm đình chỉ, đình chỉ chấp hành án, chấp hành biện pháp tự pháp, rút ngắn thời gian thử thách, thả tù trước thời hạn có điều kiện	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	
39	Kiểm sát việc bãi thi hành án hình sự số người bị kết án phạt tù đang tại ngoại, không tự nguyện thi hành án và có đủ điều kiện bắt, đảm bảo đúng thời hạn	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	
40	Trực tiếp kiểm sát việc tạm giữ, tạm giam, thi hành án hình sự	15	4	12	8	10	12	9	7	17	12	9	9	12	11	10	7	12	8	106	78	NTG ≥ 01 lần/quý; CQTHA ≥ 01 lần/năm; 50% UBND có án treo/năm	TTG ≥ 01 lần/quý; CQTHA ≥ 01 lần/năm; UBND có án treo/năm	≥ 01 kiến nghị tổng hợp/
41	Ban hành kháng nghị, khiếu nại	10	9	4	1	10	5	2	4	8	8	11	5										≥ 01 kiến nghị tổng hợp/	
42	Trả lời thành thi đúng hạn	100%	100%																	100%	100%	100%	100%	
43	Ban hành thông báo rút kinh nghiệm	3	5																	5	5	≥ 01 thông báo/quý	100%	
44	Kiểm sát việc giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo trong tạm giữ, tạm giam và thi hành án hình sự Giải quyết khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền: - Đúng thời hạn giải quyết - Tỷ lệ giải quyết																						100%	

Số TT	CHI TIÊU	Cấp tỉnh		Vị Thành		Vị Thủy		Long Mỹ		Phụng Hiệp		Châu Thành A		Châu Thành		thị xã Ngã Bảy		thị xã Long Mỹ		Tổng cộng		Chỉ tiêu Kế hoạch	
		2017	2018	2017	2018	2017	2018	2017	2018	2017	2018	2017	2018	2017	2018	2017	2018	2017	2018	2017	2018	huyện	tỉnh
		Kiểm sát việc giải quyết các vụ, việc dân sự, hôn nhân và gia đình																					
45	Số vụ việc, vụ án bị Tòa án cấp phúc thẩm, giám đốc thẩm; tái thẩm xét xử tuyên hủy có trách nhiệm của Viện kiểm sát	10	5	5	1	1	1	2	1	2	2	2	2	1	2	20	14	2	2	20	14	0%	
46	Số bản án, quyết định của Tòa án, VKS cấp dưới gửi cho Viện kiểm sát cấp trên đúng thời hạn - Bản án, quyết định sơ thẩm - Bản án, quyết định phúc thẩm Kiểm sát bản án, quyết định sơ thẩm, phúc thẩm	75%	83%	8%	91%	82%	96%	94%	100%	92%	95%	94%	94%	87%	99%	89%	95%	92%	85%	88%	89%	95%	100%
47	Số lượng kháng nghị - Số lượng kháng nghị phúc thẩm ngang cấp Tỷ lệ số kháng nghị phúc thẩm ngang cấp/số bản án, quyết định bị Tòa án cấp phúc thẩm sửa, hủy do nguyên nhân chủ quan của cấp sơ thẩm có trách nhiệm của Viện kiểm sát - Số lượng kháng nghị cấp trên Tỷ lệ số kháng nghị phúc thẩm của VKS cấp tỉnh đối với bản án, quyết định (sơ thẩm) của Tòa án cấp huyện/tổng số các vụ án được TA cấp tỉnh xét xử theo thủ tục phúc thẩm tuyên sửa hoặc hủy án do nguyên nhân chủ quan của cấp sơ thẩm có trách nhiệm của VKS	0%	0%	100%	100%	0%	0%	0%	0%	100%	100%	100%	100%	100%	0%	0%	5%	20%	0%	0%	20%	30%	≥ 15%
48	Chất lượng kháng nghị phúc thẩm: - Kháng nghị phúc thẩm ngang cấp được VKS cấp phúc thẩm bảo vệ; Số vụ, việc VKS kháng nghị phúc thẩm ngang cấp được VKS cấp phúc thẩm bảo vệ kháng nghị trên số vụ, việc VKS kháng nghị phúc thẩm ngang cấp - Tỷ lệ số vụ, việc VKS bảo vệ kháng nghị phúc thẩm được Tòa án xét xử chấp nhận trên số vụ, việc VKS kháng nghị phúc thẩm đã xét xử - Tỷ lệ số vụ, việc VKS rút kháng nghị phúc thẩm (trước khi mở phiên tòa và sau phiên tòa) trên tổng số vụ, việc VKS đã kháng nghị phúc thẩm	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	0%	0%	0%	5%	20%	0%	0%	5%	20%	≥ 15%

Số TT	CHỈ TIÊU	Cấp tỉnh		Vị Thành		Vị Thủy		Long Mỹ		Phụng Hiệp		Châu Thành A		Châu Thành		thị xã Ngã Bảy		thị xã Long Mỹ		Tổng cộng		Chỉ tiêu Kế hoạch				
		2017	2018	2017	2018	2017	2018	2017	2018	2017	2018	2017	2018	2017	2018	2017	2018	2017	2018	2017	2018	2017	2018	huyện	tỉnh	
49	Phối hợp tổ chức phiên tòa rút kinh nghiệm	6	3	5	1	4	2	4	3	1	1	4	3	2	1	1	1	2	1	2	1	29	15	1KSV ≥ 01 phiên tòa/năm	100%	
50	Chỉ tiêu về kiểm sát việc trả lại đơn khởi kiện, đơn yêu cầu của Tòa án	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	
51	Ban hành kiến nghị với Tòa án	2		1	2	1	3	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	8	10	≥ 1 kiến nghị / tổng hợp / năm	≥ 1 kiến nghị / tổng hợp / năm	100%	
52	Trả lời thỉnh thị đúng hạn	100%	100%																						100% kiến nghị được chấp nhận	100%
53	Ban hành thông báo rút kinh nghiệm	3	2																			3	2	≥ 01 thông báo/quý	100%	
54	Chơi quyết khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền - Đùng thời hạn giải quyết - Tỷ lệ giải quyết																								100%	≥ 90%
VI	Kiểm sát việc giải quyết các vụ án hành chính, vụ việc KDTM, lao động và những việc khác theo quy định của pháp luật																									
55	Số vụ việc, vụ án bị Tòa án cấp phúc thẩm, giám đốc thẩm, tái thẩm xét xử tuyên hủy có trách nhiệm của Viện kiểm sát																									0%
56	Số bản án, quyết định của Tòa án, VKS cấp dưới gửi cho Viện kiểm sát cấp trên đúng thời hạn - Bản án, quyết định sơ thẩm - Bản án, quyết định phúc thẩm Kiểm sát bản án, quyết định sơ thẩm, phúc thẩm	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%
	Số lượng kháng nghị - Số lượng kháng nghị phúc thẩm ngang cấp. Tỷ lệ số kháng nghị phúc thẩm ngang cấp/số án sơ thẩm bị cấp phúc thẩm sửa, hủy do nguyên nhân chủ quan của cấp sơ thẩm có trách nhiệm của Viện kiểm sát																									≥ 10%

Số TT	CHỈ TIÊU	Cấp tỉnh		Vị Thành		Vị Ủy		Long Mỹ		Phụng Hiệp		Châu Thành A		Châu Thành		thị xã Ngã Bảy		thị xã Long Mỹ		Tổng cộng		Chỉ tiêu Kế hoạch	
		2017	2018	2017	2018	2017	2018	2017	2018	2017	2018	2017	2018	2017	2018	2017	2018	2017	2018	huyện	tỉnh		
57	- Số lượng kháng nghị cấp trên: Tỷ lệ số kháng nghị phúc thẩm của VKS cấp tỉnh đối với xét bản án, quyết định (sơ thẩm) của Tòa án cấp huyện/ tổng số các vụ án được TA cấp tỉnh xét xử theo thủ tục phúc thẩm tuyến sơ hoặc huỷ án do nguyên nhân chủ quan của cấp sơ thẩm có trách nhiệm của VKS.																						≥ 10%
58	Chất lượng kháng nghị phúc thẩm - Kháng nghị phúc thẩm ngang cấp được VKS cấp phúc thẩm báo về Sở vụ, việc VKS kháng nghị phúc thẩm ngang cấp được VKS cấp phúc thẩm báo về kháng nghị trên số vụ, việc VKS kháng nghị phúc thẩm ngang cấp - Tỷ lệ số vụ, việc VKS báo về kháng nghị phúc thẩm được Tòa án xét xử chấp nhận trên số vụ, việc VKS kháng nghị phúc thẩm đã xét xử.										100%												≥ 80%
59	Phối hợp tổ chức phiên tòa rút kinh nghiệm	1		1				1		2		1	1								3	4	≤ 10%
60	Chỉ tiêu về kiểm sát việc trả lại đơn khởi kiện, đơn yêu cầu của Tòa án		100%		100%			100%		100%		100%		100%				100%					01 KSV ≥ 01 phiên tòa/ năm
61	Ban hành kiến nghị với Tòa án	1		1				1		1	2			1				1			2	7	≥ 01 KN tổng hợp/ năm
62	Trả lời thành thi đang hạn	100%	100%																		100%	100%	100% KN được chấp nhận, tiếp thu
63	Ban hành thông báo rút kinh nghiệm	3	2																		3	2	≥ 01 thông báo/ quý
64	Giai quyết khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền - Đứng thời hạn giải quyết - Tỷ lệ giải quyết																						100%
VII	Kiểm sát thi hành án dân sự, thi hành án hành chính																						≥ 90%

Số TT	CCHI TIẾU	Cấp tỉnh		Vị Thành		Vị Thụy		Long Mỹ		Phụng Hiệp		Châu Thành A		Châu Thành		thị xã Ngã Bảy		thị xã Long Mỹ		Tổng cộng		Chỉ tiêu Kế hoạch		
		2017	2018	2017	2018	2017	2018	2017	2018	2017	2018	2017	2018	2017	2018	2017	2018	2017	2018	2017	2018	huyện	tỉnh	
65	Trực tiếp kiểm sát hoạt động thi hành án của Cơ quan thi hành án dân sự	2	4	1	1	1	1	2	3	1	2	1	1	1	1	2	2	2	2	13	12	≥ 01 lần/năm		
66	Kiểm sát việc ra quyết định thi hành án của Cơ quan THA trong thời hạn luật định	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	
67	Kiểm sát và lập hồ sơ kiểm sát việc miễn, giảm hoãn, tạm đình chỉ, đình chỉ, chưa có điều kiện thi hành án, áp dụng thời hiệu, các việc cưỡng chế, nếu huy vật chứng, giải quyết khiếu nại, trực tiếp kiểm sát và ủy thác thi hành án	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%
68	Ban hành kháng nghị, kiến nghị	3	5	2	2	1	1	3	7	1	2	4	3	1	3	4	2	3	1	26	26	≥ 1 kiến nghị/năm (tổng hợp/năm)		
69	Trả lời thỉnh thị đúng hạn	100%	100%																	100%	100%	100%	100%	
70	Ban hành thông báo rút kinh nghiệm	4	4																	4	4	≥ 01 thông báo/quý		
71	Kiểm sát việc giải quyết đơn KNJC về thi hành án dân sự, thi hành án hành chính Giải quyết khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền - Thời hạn giải quyết - Kết quả giải quyết																					100%	100%	
VIII	Giải quyết khiếu nại, tố cáo và kiểm sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp																						≥ 90%	
72	Tổ chức tiếp công dân đảm bảo quy định của pháp luật	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	
73	Tiếp nhận, phân loại, xử lý đơn đúng quy định của pháp luật và của Ngành	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	
74	Quan lý, theo dõi, tổng hợp kết quả giải quyết đơn thuộc thẩm quyền của VKS	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	
75	Tỷ lệ giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp thuộc thẩm của Viện kiểm sát	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	≥ 90%	
76	Kiểm tra đối với các quyết định giải quyết khiếu nại đã có hiệu lực pháp luật thuộc thẩm quyền của Viện kiểm sát	100%	100%																			100%	≥ 70%	

Số TT	CHI TIÊU	Cấp tỉnh		V. Thanh		Vị Thủy		Long Mỹ		Phụng Hiệp		Châu Thành A		Châu Thành		thị xã Ngã Bảy		thị xã Long Mỹ		Tổng cộng		Chi tiêu Kế hoạch	
		2017	2018	2017	2018	2017	2018	2017	2018	2017	2018	2017	2018	2017	2018	2017	2018	2017	2018	2017	2018	huyện	tỉnh
77	Trực tiếp kiểm sát	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	8	8	≥ 01 lần/năm	
78	Chi tiêu kiểm sát việc giải quyết vụ việc cụ thể về khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	≥ 70%	
79	Trả lời thỉnh thị đúng hạn	100%	100%																	100%	100%	100%	100%
80	Ban hành thông báo rút kinh nghiệm	2	2																	2	2	≥ 02 thông báo/năm	
IX	Công tác tổ chức cán bộ																						
81	Tuyển dụng cán bộ công chức vào ngành theo quy định	100%	100%																	100%	100%	100%	100%
82	Kiểm toán ổn định bộ máy tổ chức, cán bộ và quy hoạch lãnh đạo quản lý VKS hai cấp	100%	100%																	100%	100%	100%	100%
83	Đào tạo, bồi dưỡng, quản lý cán bộ được cử đi học theo Kế hoạch	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%
84	Bổ nhiệm cán bộ lãnh đạo quản lý, KSV, KTY theo quy định	2	2																	2	2	2 lần/năm	
85	Luận chuyển, điều động, chuyển đổi vị trí công tác cán bộ	2	4																	2	4	1 lần/năm	
86	Năng lượng thường xuyên và năng lượng trước thời hạn	1	2																	1	2	2 lần/năm	
87	Đánh giá, nhận xét phân loại CBCC																					1 lần/năm	
88	Tăng cường công tác quản lý giáo dục CBCC	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%
89	Trả lời thỉnh thị đối với VKSND cấp huyện đúng thời hạn	100%	100%																	100%	100%	100%	100%
90	Thông báo rút kinh nghiệm về công tác tổ chức cán bộ																					1	≥ 02 thông báo/năm
X	Công tác thanh tra																						
91	Thanh tra toàn diện																						1 lần/năm
92	Thanh tra theo chuyên đề	14	3																		14	3	1 lần/năm
93	Thanh tra công vụ, thanh tra có quyết định	5	3																		5	3	1 lần/năm
94	Thanh tra thường xuyên	26	21																		26	21	6 lần/năm
XI	Công tác quản lý, chỉ đạo điều hành																						

Số TT	CHỈ TIÊU	Cấp tỉnh		Vị Thanh		Vị Thủy		Long Mỹ		Phụng Hiệp		Châu Thành A		Châu Thành		thị xã Ngã Bảy		thị xã Long Mỹ		Tổng cộng		Chỉ tiêu Kế hoạch	
		2017	2018	2017	2018	2017	2018	2017	2018	2017	2018	2017	2018	2017	2018	2017	2018	2017	2018	2017	2018	huyện	tỉnh
95	Xây dựng các quy chế theo quy định (quy chế làm việc, quy chế phối hợp)																						100%
96	Chấp hành nghiêm túc chế độ thông tin, báo cáo và quản lý công tác trong ngành, các chuyên đề về công tác nghiệp vụ	100%	100%	99%	100%	99%	100%	99%	100%	99%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	99,8%	100%	100%
97	Đảm bảo thu - chi đúng quy định, tiết kiệm chống lãng phí	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%
98	Tỷ lệ nhập án hình sự, dân sự, hành chính vào phần mềm quản lý án																						100%
	- Án hình sự		62%		108%		81%		97%		111%		103%		100%		111%		63%		87%		
	- Số tổng thu lý - Số mời khởi tố		93%		100%		74%		93%		99%		90%		95%		72%		67%		87%		
	- Án dân sự, hành chính, + Số tổng thu lý		109%		95%		118%		100%		97%		96%		109%		101%		110%		103%		
99	Công tác thông tin tuyên truyền về ngành kiểm sát và VKSND tỉnh Hậu Giang		23%		52%		15%		52%		37%		4%		7%		22%		22%		25%	03 tin, bài/ tháng/ đơn vị (100%)	
100	Vấn phòng trả lời thỉnh thị đối với VKS cấp huyện đúng thời hạn	100%	100%																		100%	100%	100%
101	Vấn phòng thông báo rút kinh nghiệm về việc thực hiện công tác vấn phòng như việc báo cáo tổng hợp, thi đua, công tác tài chính...	3	7																		3	7	≥ 1 thông báo /quý
102	Phòng TKTP và CNTT trả lời thỉnh thị đối với VKS cấp huyện đúng thời hạn	100%	100%																		100%	100%	100%
103	Phòng TKTP và CNTT thông báo rút kinh nghiệm về việc thực hiện công tác thông kê tội phạm và công nghệ thông tin	6	3																		6	3	≥ 01 thông báo /quý

* **Chỉ tiêu số 02:** bao gồm số khởi tố, không khởi tố, tạm đình chỉ giải quyết

* **Chỉ tiêu số 10:** VKS Vị Thủy yêu cầu khởi tố 02 bị can

* **Chỉ tiêu số 11:** VKS Phụng Hiệp: tham gia 136 lượt, trực tiếp 02 lượt (so với số bị can mới khởi tố đạt 101%); Phòng 1: tham gia 19 lượt (đạt 68%);

Vị Thủy: tham gia 41 lượt (đạt 49,3%); huyện Long Mỹ: tham gia 26 lượt, trực tiếp 19 lượt (đạt 110%); Châu Thành A: tham gia 17 lượt, trực tiếp 12 lượt (đạt 88%);

Châu Thành: tham gia 50 (đạt 100%); Vị Thanh: tham gia 25, trực tiếp 04 (đạt 45,3%); Ngã Bảy: tham gia 25 (đạt 80,6%); thị xã Long Mỹ: tham gia 30 (đạt 88%).



Hậu Giang, ngày tháng 9 năm 2018

LƯU HÀNH NỘI BỘ

BÁO CÁO

Sơ kết việc thực hiện khâu công tác đột phá năm 2018

I. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI, QUẢN TRIỆT THỰC HIỆN KHẤU CÔNG TÁC ĐỘT PHÁ

Năm 2018, toàn Ngành Kiểm sát Hậu Giang tiếp tục quán triệt, thực hiện nghiêm các nghị quyết, chỉ thị của Đảng và Quốc hội về công tác phòng, chống vi phạm pháp luật và tội phạm, các Nghị quyết của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh về phát triển kinh tế, xã hội ở địa phương. Thực hiện nghiêm Chỉ thị số 01/CT-VKSTC ngày 20/12/2017 của Viện trưởng VKSND tối cao về công tác của ngành Kiểm sát nhân dân năm 2018. Qua đó, VKSND tỉnh Hậu Giang xây dựng Kế hoạch công tác năm 2018 của đơn vị đã xác định mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm để tập trung thực hiện. Trong đó, Lãnh đạo Viện kiểm sát tỉnh đã xác định hai khâu công tác đột phá, đó là:

- “Tăng cường trách nhiệm công tố trong hoạt động điều tra, gắn công tố với hoạt động điều tra”, không để xảy ra oan, sai hoặc bỏ lọt tội phạm;
- “Tăng cường kỷ cương, kỷ luật, bản lĩnh, trách nhiệm của Thủ trưởng, Kiểm sát viên, Kiểm tra viên, cán bộ trong thực thi công vụ” nhằm nâng cao ý thức, trách nhiệm của người đứng đầu, Kiểm sát viên, Kiểm tra viên, cán bộ Viện kiểm sát hai cấp tỉnh Hậu Giang.

Để quán triệt thực hiện có hiệu quả khâu đột phá “Tăng cường hoạt động công tố trong hoạt động điều tra, gắn công tố với hoạt động điều tra”, ngay từ đầu năm VKS hai cấp đã kịp thời xây dựng kế hoạch, chương trình công tác, trong đó xác định nhiệm vụ trọng tâm và đề ra giải pháp tổ chức thực hiện tốt khâu đột phá, không để xảy ra oan, sai hoặc bỏ lọt tội phạm; triển khai thực hiện tốt Bộ Luật hình sự, Bộ Luật tố tụng hình sự, Chỉ thị số 06/CT-VKSTC ngày 06/12/2013 của Viện trưởng VKSND tối cao; đồng thời phân công Kiểm sát viên tham mưu việc tổ chức thực hiện có hiệu quả khâu công tác đột phá nói trên.

Thực hiện tốt khâu công tác đột phá “Tăng cường kỷ cương, kỷ luật, bản lĩnh, trách nhiệm của Thủ trưởng, Kiểm sát viên, Kiểm tra viên, cán bộ trong thực thi công vụ”, nhằm góp phần nâng cao hiệu quả thời giờ làm việc, chấn chỉnh kỷ cương, kỷ luật công vụ và trật tự nội vụ trong ngành theo Chỉ thị số 05/CT-VKSTC ngày 31/3/2014 của Viện trưởng Viện KSND tối cao, Thanh tra

đã kịp thời tham mưu cho Viện trưởng VKSND tỉnh ban hành văn bản chỉ đạo triển khai, quán triệt đến tất cả cán bộ, công chức VKS hai cấp, yêu cầu Thủ trưởng các đơn vị, Viện trưởng VKSND các huyện, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh Hậu Giang chỉ đạo và thực hiện nghiêm túc Chỉ thị nêu trên, đồng thời quản lý và sử dụng có hiệu quả thời gian làm việc, tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác quản lý, chỉ đạo điều hành; tăng cường thanh tra kiểm tra việc chấp hành kỷ cương, kỷ luật công vụ, trật tự nội vụ trong toàn ngành đáp ứng tình hình thực tiễn hiện nay.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN KHÂU CÔNG TÁC ĐỘT PHÁ

1. Khâu đột phá “Tăng cường trách nhiệm công tố trong hoạt động điều tra, gắn công tố với hoạt động điều tra”, không để xảy ra oan, sai hoặc bỏ lọt tội phạm

1.1. Thực hành quyền công tố, kiểm sát việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố

Viện kiểm sát hai cấp quán triệt và thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Chỉ thị số 06/CT-VKSTC ngày 06/12/2013 của Viện trưởng VKSND tối cao về “Tăng cường trách nhiệm công tố trong hoạt động điều tra, gắn công tố với hoạt động điều tra đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng, chống tội phạm”; xác định khâu thực hành quyền công tố, kiểm sát việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố là khâu quan trọng hàng đầu, là cơ sở để ra các quyết định khởi tố hoặc không khởi tố vụ án, là tiền đề quan trọng cho các hoạt động tố tụng giải quyết, kết thúc một vụ án hình sự. VKS hai cấp đã triển khai, quán triệt thực hiện nghiêm túc Thông tư liên tịch số 01/2017/TTLT-BCA-BQP-BTC-BNN&PTNT-VKSNDTC ngày 29/12/2017 của Liên ngành Trung ương và Quy chế phối hợp số 102/QCLN-VKS-CA ngày 18/10/2013 của Liên ngành cơ quan tư pháp tỉnh về tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố. Phối hợp chặt chẽ với đơn vị nghiệp vụ của CQĐT Công an cùng cấp tiến hành một số hoạt động điều tra ban đầu như: Cử Kiểm sát viên tham gia khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, lấy lời khai, thu thập vật chứng, tài liệu,..., nhằm đảm bảo mọi thông tin về tội phạm đều được Viện kiểm sát nắm bắt, tham gia giải quyết kịp thời ngay từ khi xảy ra. Luôn quan tâm đặc biệt đến hoạt động phân loại, xử lý nguồn tin về tội phạm của CQĐT. Tăng cường kiểm sát việc thụ lý tin báo của CQĐT bằng các hoạt động trực tiếp và gián tiếp như: Ra quyết định kiểm sát trực tiếp, ban hành các văn bản yêu cầu xác minh làm rõ vụ việc; thực hiện kiểm sát chặt chẽ tính có căn cứ trong việc áp dụng các biện pháp ngăn chặn của CQĐT đảm bảo không xảy ra việc lạm dụng việc bắt, tạm giữ để thay thế cho các hoạt động xác minh giải quyết tin báo. Chỉ đạo Kiểm sát viên được phân công thường xuyên trao đổi với Điều tra viên được phân công giải quyết nguồn tin về tội phạm để nắm tình hình tội phạm cũng như

để phòng ngừa tội phạm xảy ra. Bên cạnh đó, Phòng nghiệp vụ thuộc VKS tỉnh đã chủ động tham mưu Lãnh đạo viện phối hợp với CQĐT Công an tỉnh sửa đổi, bổ sung Quy chế phối hợp số 102/QCLN-VKS-CA ngày 18/10/2013 về tiếp nhận, giải quyết nguồn tin về tội phạm cho phù hợp với các quy định mới trong BLTTHS năm 2015, đồng thời triển khai quán triệt và tổ chức thực hiện theo đúng quy định.

Kết quả, đã kiểm sát 502 tin báo, tố giác về tội phạm (tăng 99 tin); Cơ quan điều tra đã giải quyết 440 tin, đạt 87,6% (giảm 4,7% so với cùng kỳ, thấp hơn 7,4% so với chỉ tiêu), trong đó khởi tố 246 tin, không khởi tố 178 tin, tạm đình chỉ 16 tin. Hiện còn 62 tin đang xác minh giải quyết¹. Trực tiếp kiểm sát 11 lượt Cơ quan điều tra trong việc giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, qua đó đã ban hành 22 kiến nghị, trong đó 21 kiến nghị yêu cầu Cơ quan điều tra khắc phục vi phạm và 01 kiến nghị yêu cầu cơ quan hữu quan có biện pháp phòng ngừa vi phạm pháp luật và tội phạm (vượt chỉ tiêu đề ra).²

1.2. Thực hành quyền công tố, quyết định áp dụng, thay đổi, hủy bỏ các biện pháp ngăn chặn; kiểm sát việc bắt, tạm giữ hình sự

- Tổng số người bị tạm giữ 172 người.
- Số người đã giải quyết: 170 người (khởi tố bị can chuyển tạm giam đạt 100%)
- Chết 01 người (do bệnh lý).
- Hiện còn tạm giữ 01 người.

Công tác kiểm sát việc bắt, tạm giữ hình sự được thực hiện đúng quy định của pháp luật, Người bị bắt tạm giữ hình sự đã giải quyết đều được khởi tố bị can để xử lý đạt 100% (đạt chỉ tiêu đề ra).

1.3. Thực hành quyền công tố và kiểm sát điều tra vụ án hình sự

Nhằm nâng cao chất lượng thực hành quyền công tố và kiểm sát điều tra vụ án hình sự, đối với những vụ án mới khởi tố, các đơn vị phân công Kiểm sát viên ngay từ đầu để nghiên cứu hồ sơ, chứng cứ, đưa ra quan điểm đề xuất Lãnh đạo Viện phê chuẩn các thủ tục tố tụng khi có đủ chứng cứ, từ chối đề xuất phê chuẩn các thủ tục tố tụng khi không đủ chứng cứ và trái pháp luật. Kiểm sát viên được phân công thụ lý kiểm sát giải quyết vụ án đã chủ động phối hợp với Điều tra viên nắm tình hình, chủ động đề ra yêu cầu điều tra sát với nội dung vụ án; tham gia cùng Điều tra viên tiến hành hỏi cung bị can, lấy lời khai người bị hại,

¹ Tỷ lệ giải quyết tin báo: Phòng 1: 100%, Vị Thanh 93%, Vị Thủy 90%, h Long Mỹ 96%, Phụng Hiệp 90%, Châu Thành A 94%, Châu Thành 88%, Ngã Bảy 90%, tx Long Mỹ 65%.

² KSTT: VKS h Long Mỹ, Vị Thủy mỗi đơn vị 02, Phòng 1, VKS tp Vị Thanh, tx Long Mỹ, tx Ngã Bảy, Phụng Hiệp, Châu Thành, Châu Thành A mỗi đơn vị 01. Kiến nghị: VKS h Long Mỹ, Vị Thủy mỗi đơn vị 04, tx Long Mỹ, tx Ngã Bảy, tp Vị Thanh mỗi đơn vị 03; Phòng 1, VKS Phụng Hiệp mỗi đơn vị 02; VKS Châu Thành A 01, Châu Thành 0.

người làm chứng để làm sáng tỏ vụ án, không để xảy ra trường hợp khởi tố oan sai, bỏ lọt tội phạm; trong suốt quá trình kiểm sát điều tra đã kiểm sát chặt chẽ việc áp dụng, thay đổi, huỷ bỏ các biện pháp ngăn chặn đảm bảo đúng căn cứ, đúng quy định của Bộ luật TTHS. Trước khi CQĐT kết thúc điều tra, Kiểm sát viên phối hợp cùng Điều tra viên tổng hợp lại các chứng cứ của vụ án. Kiểm sát viên lập hồ sơ kiểm sát, trích cứ tài liệu và tiến hành phúc cung bị can để đảm bảo trong suốt quá trình điều tra, thu thập chứng cứ của CQĐT đúng theo quy định của BL TTHS, hạn chế tình trạng bị can phản cung tại toà cho rằng bị bức cung, nhục hình.

Thực hiện kiểm sát chặt chẽ căn cứ tạm đình chỉ, đình chỉ điều tra vụ án, bị can, các hồ sơ đều có Bản kết luận của Viện kiểm sát. Không để xảy ra trường hợp đình chỉ, tạm đình chỉ trái quy định pháp luật, trường hợp lạm dụng các quy định của BLHS, BL TTHS để đình chỉ miễn truy cứu trách nhiệm hình sự không đúng quy định dẫn đến bỏ lọt tội phạm. Đối với những vụ án phức tạp, có nhiều quan điểm khác nhau về tội danh, khi thấy cần thiết KSV chủ động đề xuất Lãnh đạo Viện phối hợp liên ngành tổ tụng để thống nhất đường lối xử lý, từ đó hạn chế các trường hợp phải trả hồ sơ để điều tra bổ sung giữa các cơ quan tiến hành tố tụng.

Tổng số vụ án cơ quan điều tra thụ lý điều tra 413 vụ/650 bị can (tăng 91 vụ/151 bị can). Cơ quan điều tra đã xử lý 307 vụ/481 bị can, đạt 74,3% (giảm 2,4% so với cùng kỳ, thấp hơn 5,7% so với chỉ tiêu)³. Trong đó: Cơ quan điều tra đề nghị truy tố 246 vụ/436 bị can; đình chỉ 23 vụ/28 bị can; tạm đình chỉ 38 vụ/17 bị can.

Qua công tác kiểm sát VKS hai cấp đã ban hành 36 kiến nghị, trong đó 15 kiến nghị yêu cầu Cơ quan điều tra khắc phục vi phạm, 21 kiến nghị cơ quan hữu quan trong công tác phòng ngừa vi phạm pháp luật và tội phạm (vượt chỉ tiêu đề ra)⁴.

1.4. Thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp trong giai đoạn truy tố

VKS hai cấp đề ra nhiều biện pháp thực hiện có chất lượng, hiệu quả khâu công tác thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp trong giai đoạn truy tố. Khi CQĐT giao hồ sơ vụ án kèm theo bản kết luận điều tra đề nghị truy tố, cán bộ, Kiểm sát viên kiểm tra và chỉ nhận hồ sơ vụ án khi có đủ các quy

³ Tỷ lệ giải quyết án ở CQĐT: Phòng 1: 57%, VKS tp Vị Thanh 85%, Vị Thủy 86%, h Long Mỹ 68%, Phụng Hiệp 74%, Châu Thành A 83%, Châu Thành 70%, tx Ngã Bảy 82%, tx Long Mỹ 56%.

⁴ Kiến nghị CQĐT: VKS tx Ngã Bảy 03, tp Vị Thanh, Vị Thủy, h Long Mỹ, Phụng Hiệp mỗi đơn vị 02; VKS tx Long Mỹ, Châu Thành, Châu Thành A, Phòng 1 mỗi đơn vị 01. Kiến nghị CQHQ: Phòng 1, VKS Phụng Hiệp, Châu Thành, tp Vị Thanh, tx Ngã Bảy mỗi đơn vị 02; VKS h Long Mỹ, Châu Thành A, tx Long Mỹ mỗi đơn vị 01.

định theo Điều 238 BLTTHS năm 2015. Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ thì cương quyết chưa nhận và yêu cầu CQĐT cung cấp, bổ sung tài liệu.

Ngay sau khi nhận hồ sơ vụ án, Kiểm sát viên được phân công kiểm sát điều tra Kiểm tra ngay các biện pháp ngăn chặn đã áp dụng và báo cáo Lãnh đạo Viện xem xét, quyết định việc áp dụng, thay đổi hoặc hủy bỏ các biện pháp ngăn chặn theo quy định. Nghiên cứu kỹ hồ sơ vụ án, hồ sơ kiểm sát, kiểm tra, rà soát các thủ tục tố tụng; chủ động phúc cung, tiến hành một số hoạt động điều tra để kiểm tra, xem xét đánh giá khách quan, toàn diện chứng cứ nhằm bảo đảm các quyết định giải quyết vụ án của Viện kiểm sát có căn cứ, đúng pháp luật. Thực hiện trích cung và xây dựng cáo trạng, bảo đảm đầy đủ nội dung theo quy định, đẩy nhanh tiến độ giải quyết vụ án khi chứng cứ, tài liệu đã rõ ràng, không vướng mắc về quan điểm giải quyết vụ án.

VKS hai cấp thụ lý 248 vụ/438 bị can (tăng 25 vụ/63 bị can); đã giải quyết 229 vụ/388 bị can, đạt 92,3% (giảm 3,2 % so với cùng kỳ, thấp hơn 2,7% so với chỉ tiêu); trong đó quyết định truy tố 225 vụ/384 bị can, đạt 98,3% (giảm 0,8%), đình chỉ 03 vụ/03 bị can, tạm đình chỉ 01 vụ/01 bị can⁵. VKS hai cấp chủ trì phối hợp với Cơ quan điều tra, Tòa án xác định được 42 vụ án trọng điểm để điều tra, truy tố, xét xử nhanh nhằm phục vụ nhiệm vụ chính trị của địa phương (chiếm 13%, vượt 8% so với chỉ tiêu)⁶.

1.5. Thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử vụ án hình sự

VKS hai cấp nâng cao trách nhiệm, bản lĩnh của Kiểm sát viên trong thực hiện nhiệm vụ; tổ chức quán triệt và triển khai đầy đủ, kịp thời các quy định mới của Bộ luật hình sự và Luật tố tụng hình sự; Chỉ thị số 08/CT-VKSTC ngày 06/4/2016 của Viện trưởng VKSNDTC về tiếp tục tăng cường công tác kháng nghị án hình sự; Chỉ thị số 09/CT-VKSTC ngày 06/4/2016 của Viện trưởng VKSND tối cao về “Tăng cường các biện pháp nâng cao chất lượng tranh tụng của Kiểm sát viên tại phiên tòa”. Đề ra nhiều giải pháp nhằm nâng cao chất lượng tranh tụng của Kiểm sát viên tại phiên tòa hình sự.

Kết quả, VKS hai cấp đã thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử 222 vụ/347 bị cáo theo thủ tục sơ thẩm (tăng 13 vụ/18 bị cáo); 42 vụ/70 bị cáo theo thủ tục phúc thẩm (giảm 19 vụ/14 bị cáo). Trả hồ sơ yêu cầu điều tra bổ sung giữa các cơ quan tiến hành tố tụng 15 vụ, chiếm 5,36%, cao hơn 1,36% so với chỉ tiêu (trong đó VKS trả 03 vụ, Tòa án trả 12 vụ)⁷. Hủy án để điều tra xét

⁵ Tỷ lệ giải quyết án ở VKS: Châu Thành A, Ngã Bảy, tx Long Mỹ mỗi đơn vị 100%; Vị Thanh 97%, Vị Thủy 96%, Phụng Hiệp 89%, Châu Thành 89%, h Long Mỹ 79%, Phòng 1: 75%.

⁶ Xác định án điểm: VKS Vị Thủy 08, Châu Thành 06, Phụng Hiệp 05, Châu Thành A 05, Phòng 1, Ngã Bảy, tp Vị Thanh mỗi đơn vị 04; h Long Mỹ 03, tx Long Mỹ 03.

⁷ VKS trả hồ sơ điều tra bổ sung: Phòng 1: 01 vụ, Châu Thành 02 vụ. Tòa án trả hồ sơ cho VKS: Phòng 1: 01 vụ, VKS Vị Thủy 02 vụ, tx Long Mỹ 03 vụ, Phụng Hiệp 06 vụ.

xử lại 04 vụ/07 bị cáo⁸. Án truy tố không đúng tội danh, điều khoản xảy ra 01 vụ⁹. Ban hành 08 kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm đối với Bản án sơ thẩm hình sự của Tòa án có vi phạm pháp luật nghiêm trọng (tăng 04 kháng nghị), 01 báo cáo đề nghị kháng nghị giám đốc thẩm¹⁰. VKS rút 01 kháng nghị, Tòa án đưa ra xét xử chấp nhận 04/05 vụ do VKS kháng nghị¹¹. Phối hợp với Tòa án đưa ra xét xử hình sự 29 phiên tòa rút kinh nghiệm (giảm 42 phiên tòa).¹² Ban hành 06 kiến nghị, trong đó 05 kiến nghị yêu cầu Tòa án khắc phục vi phạm, 01 kiến nghị cơ quan hữu quan trong công tác phòng ngừa vi phạm pháp luật và tội phạm (thấp hơn 03 kiến nghị so với chỉ tiêu)¹³.

2. Khâu đột phá “Tăng cường kỷ cương, kỷ luật, bản lĩnh, trách nhiệm của Thủ trưởng, Kiểm sát viên, Kiểm tra viên, cán bộ trong thực thi công vụ” nhằm nâng cao ý thức, trách nhiệm của người đứng đầu, Kiểm sát viên, Kiểm tra viên, cán bộ Viện kiểm sát hai cấp tỉnh Hậu Giang

2.1. Công tác thanh tra

2.1.1. Thanh tra theo kế hoạch:

- *Thanh tra toàn diện:* Thực hiện theo Chương trình công tác thanh tra năm 2018 đã được phê duyệt, Thanh tra ban hành Quyết định thanh tra toàn diện công tác kiểm sát năm 2018 đối với 02 đơn vị¹⁴, đã tiến hành thanh tra từ ngày 11/9 đến 14/9/2018, đang dự thảo kết luận.

- *Thanh tra hành chính:* Thanh tra đã tiến hành thanh tra: 03 cuộc, ban hành 03 Kết luận thanh tra tại 03 đơn vị¹⁵ về việc phân công và quản lý công chức; công tác thi đua khen thưởng; giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo liên quan đến công chức; công tác quản lý, sử dụng kinh phí, tài sản công; việc thực hiện Quy chế văn hóa cơ quan, Quy chế dân chủ trong hoạt động của đơn vị. Hoàn thành đúng thời gian và đối tượng thanh tra theo Kế hoạch đã được duyệt ngay từ đầu năm.

Kết quả qua thanh tra nhận thấy các đơn vị chấp hành tốt việc quản lý công chức, tài sản công, thực hiện tốt Quy chế dân chủ trong hoạt động của cơ

⁸ Án hình sự bị hủy: Vụ Thùy 01 vụ/04 bị cáo, Phụng Hiệp 01 vụ/01 bị cáo, Châu Thành 01 vụ/01 bị cáo, thị xã Long Mỹ 01 vụ/01 bị cáo.

⁹ Đơn vị: VKS Vụ Thùy.

¹⁰ Kháng nghị phúc thẩm: Phòng 7: 04 vụ, VKS Châu Thành A, tp Vị Thanh, Vụ Thùy, Phòng 1 mỗi đơn vị 01 vụ. Báo cáo kháng nghị giám đốc thẩm: Phòng 7.

¹¹ Kháng nghị được Tòa án chấp nhận: Phòng 7: 03, Châu Thành A: ½; Không chấp nhận kháng nghị của VKS tp Vị Thanh. VKS rút kháng nghị: Phòng 7.

¹² Phiên tòa rút kinh nghiệm: Phòng 1, Phòng 7, tp Vị Thanh, tx Ngã Bảy, tx Long Mỹ, h Long Mỹ mỗi đơn vị 03, VKS Vụ Thùy 04, Phụng Hiệp 04, Châu Thành A 02, Châu Thành 01.

¹³ Kiến nghị Tòa án: VKS Vụ Thùy, h Long Mỹ, Phụng Hiệp, tx Ngã Bảy, Châu Thành mỗi đơn vị 01. Kiến nghị phòng ngừa: Phòng 7 ban hành 01.

¹⁴ VKS huyện Vụ Thùy và thị xã Long Mỹ.

¹⁵ VKS thành phố Vị Thanh, VKS thị xã Ngã Bảy và Phòng kiểm sát việc tạm giữ, tạm giam và thi hành án hình sự (Phòng 8).

quan,...; tuy nhiên việc sắp xếp lưu trữ hồ sơ kiểm sát của Ngành chưa thực hiện đúng theo Quyết định số 190/QĐ-VKSTC-VP ngày 06/4/2016 của VKSND tối cao về quy định chế độ công tác hồ sơ nghiệp vụ của ngành Kiểm sát nhân dân. Thanh tra đã tham mưu Viện trưởng VKS tỉnh yêu cầu khắc phục hạn chế, thiếu sót trên.

- *Thanh tra nghiệp vụ:* Thanh tra đã tiến hành thanh tra 03 cuộc, tại 03 đơn vị¹⁶ về công tác quản lý, chỉ đạo điều hành; việc thực hiện Chương trình, kế hoạch chỉ tiêu công tác nghiệp vụ của Ngành; Công tác THQCT và kiểm sát việc giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố; Công tác THQCT, kiểm sát xét xử (KSXX) sơ thẩm đối với các vụ án phạt tù nhưng cho hưởng án treo, các vụ án mà quan điểm giải quyết giữa Viện kiểm sát và Tòa án còn khác nhau; công tác THQCT, KSXX phúc thẩm án hình sự; Công tác kiểm sát thụ lý, giải quyết các vụ việc dân sự: các vụ việc do Tòa án tiến hành xác minh, thu thập chứng cứ, các vụ việc dân sự có đối tượng tranh chấp là quyền sử dụng đất, nhà ở;... Đạt 100% chỉ tiêu đề ra; đã kết thúc 03 cuộc thanh tra. Qua thanh tra phát hiện: trong kiểm sát giải quyết các vụ việc dân sự một số hồ sơ không có phiếu kiểm sát, Quyết định đưa vụ án ra xét xử; hồ sơ hình sự KSV không kiểm sát chặt việc biên bản ghi lời khai, Điều tra viên không ghi tư cách của người tham gia tố tụng và giải thích quyền, nghĩa vụ của họ,... Thanh tra đang xây dựng dự thảo kết luận.

2.1.2. Thanh tra đột xuất

Không phát sinh.

2.1.3. Thanh tra việc chấp hành kỷ luật nội vụ

Thanh tra đã tiến hành thanh tra việc chấp hành kỷ luật nội vụ 21 cuộc tại 13 đơn vị¹⁷ vượt so với chỉ tiêu đề ra (06 lần/năm). Qua thanh tra đa số các đơn vị chấp hành tốt kỷ luật nội vụ về việc chấp hành sử dụng trang phục Ngành; thời gian làm việc; quy định phòng, chống hút thuốc lá tại nơi công sở. Tuy nhiên, có 01 đơn vị tại thời điểm thanh tra một công chức đã uống bia trong giờ nghỉ trưa do tiếp khách; Thanh tra đã ban hành Thông báo rút kinh nghiệm yêu cầu lãnh đạo đơn vị quản lý chặt chẽ công chức, thực hiện nghiêm theo Chỉ thị số 05/CT-VKSTC-TTr ngày 31/3/2014 về tăng cường kỷ cương, kỷ luật công vụ và trật tự nội vụ trong Ngành.

Ngoài ra trong ngày làm việc đầu năm (sau kỳ nghỉ Tết Nguyên đán 2018) đã tiến hành thanh tra cán bộ, công chức VKS hai cấp về việc tuân thủ giờ giấc,

¹⁶ VKS huyện Châu Thành, VKS huyện Phụng Hiệp và Phòng THQCT và kiểm sát xét xử phúc thẩm án hình sự (Phòng 7) thuộc VKS tỉnh Hậu Giang.

¹⁷ Gồm: VKS huyện Vị Thủy, Châu Thành A mỗi đơn vị 03 cuộc; VKS Phụng Hiệp, thị xã Long Mỹ, Phòng 11, Văn phòng tổng hợp mỗi đơn vị 02 cuộc; VKS Châu Thành, thị xã Ngã Bảy, tp Vị Thanh, Phòng 7, 8, 9, 10 mỗi đơn vị 01 cuộc.